

Hải Phòng, ngày 06 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc công nhận Ban cán sự lớp mới nhập học năm học 2013 – 2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế
- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận danh sách Ban cán sự các lớp Đại học (trong đó có 15 lớp đại học chính quy, 4 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những HSSV có tên trong danh sách thực hiện theo đúng Quy định về cơ cấu, nhiệm vụ của Ban cán sự lớp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán. Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

DANH SÁCH BAN CÁN SỰ CÁC LỚP SINH VIÊN

Năm học 2013- 2014

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 347/YDHP-QĐ ngày 6 tháng 5 năm 2014)

STT	LỚP	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ ĐT	Ghi chú
1	K35A	Nguyễn Công Thành	Lớp phó HT	01647.406.723	
2		Bùi Phương Huệ	Lớp phó HT	0964.128.126	
3		Vũ Thị Mẫn	Lớp phó DS	0972.633.795	
4		Nguyễn Quang Lợi	Bí thư	0964.145.847	
5	K35B	Phạm Quang Dương	Lớp trưởng	0936.811.813	
6		Trần Thị Hải Yến	Lớp phó HT	0963.892.239	
7		Nguyễn Thị Thúy Hằng	Lớp phó DS	01658.300.233	
8		Trần Thị Thùy Dung	Lớp trưởng	01636.924.265	
9	K35C	Nguyễn Thành Vượng	Lớp phó HT	01636.629.288	
10		Nguyễn Anh Tú	Lớp phó DS	01659.486.801	
11		Trần Minh Chiến	Lớp trưởng	01662.098.519	
12		Nguyễn Nam Anh	Lớp phó HT	01672.807.408	
13	K35D	Đới Thị Tú Mai	Lớp phó DS	01675.838.119	
14		Phí Ngọc Yên Nhi	Lớp trưởng	01656.333.998	
15		Lê Thị Huệ	Lớp phó HT	01658.630.083	
16		Nguyễn Đình Lý	Lớp phó DS	01663.552.737	
17	K35E	Nguyễn Thùy Linh	Lớp trưởng	01659.336.882	
18		Đỗ Thị Diệp	Lớp phó HT	0164.620.5139	
19		Doãn Hữu Tùng	Lớp phó DS		
20		Vũ Thúy Hà	Lớp trưởng	01648.323.999	
21	K35F	Hồ Thị Vân	Lớp phó HT	0989.106.836	
22		Nguyễn Thị Hương Giang	Lớp phó DS	0989.422.650	
23		Nguyễn Đức Ninh	Lớp trưởng	1688791446	
24		Đào Thị Nhài	Lớp phó HT	0983.118.357	
25	K35H	Lê Khánh Hoàng	Lớp phó DS	0944.232.494	

STT	LỚP	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ ĐT	Ghi chú
26	K35I	Nguyễn Thanh Tùng	Lớp trưởng	0962.332.370	
27		Trần Minh Phương	Lớp phó HT	0963.370.013	
28		Nguyễn Thị Trang	Lớp phó DS	01659.017.537	
29		Nguyễn Thu Hằng	Lớp trưởng	0977.739.259	
30	K35K	Vũ Thị Huệ	Lớp phó HT	0969.998.867	
31		Nguyễn Thu Hà	Lớp phó DS	01646.501.528	
32		Phạm Như Cường	Lớp trưởng	0985.565.869	
33		Nguyễn Thị Quyên	Lớp phó HT	0977.764.828	
34	CT.30A	Phạm Thị Thu	Lớp phó DS	0979.199.391	
35		Vũ Đình Tuấn	Lớp trưởng	0966.255.083	
36		Nguyễn Thị Hòa	Lớp phó HT	0976.297.728	
37		Lê Thị Thơm	Lớp phó DS	0987.679.976	
38	CT.30B	Ngô Mạnh Cường	Lớp trưởng	0904.899.779	
39		Trần Anh Dũng	Lớp phó HT	0984.087.205	
40		Nguyễn Thị Yên	Lớp phó DS	0972.709.290	
41		Ngô Văn Đàm	Lớp trưởng	0978.721.579	
42	CT.30D	Nguyễn Văn Giáp	Lớp phó HT	0983.580.377	
43		Phạm Thị Thùy Trang	Lớp phó DS	0904.165.655	
44		Đỗ Thu Hà	Lớp trưởng	0912.048.339	
45		Nguyễn Thị Loan	Lớp phó HT	0934.262.596	
46	ĐDTC. K8A + B	Nguyễn Thị Toán	Lớp phó DS	0904.653.619	
50		Tạ Thị Quyên	Lớp trưởng	0972.297.626	
51		Lê Thị Phương Lan	Lớp phó HT	01688.542.534	
52		Nguyễn Đức Tuấn	Lớp phó DS	0984.394.519	
53	ĐDTC K8C	Nguyễn Thị Minh Hoa	Lớp trưởng	0982.376.389	
54		Nguyễn Thị Thúy Hằng	Lớp phó HT	0906.112.855	
55		Phạm Huy Dũng	Lớp phó DS	0902.061.016	
56		Hoàng Thị Ngọc Ánh	Lớp trưởng	0919.212.946	
57	YHDP K7	Phạm Hà Thư	Lớp phó HT	01627.464.769	
58		Nguyễn Tiến Đạt	Lớp phó DS	01668.090.311	

Y
ÔNG
HỌ
C
SỞ
C
PHON

Handwritten signature

STT	LỚP	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ ĐT	Ghi chú
59	RHM K5	Nguyễn Hồng Nhật Minh	Lớp trưởng	0963.115.792	
60		Bùi Minh Đức	Lớp phó HT	0167.220.8943	
61		Đồng Thị Nghệ	Lớp phó DS	0168.401.6036	
62	RHM K5.TB	Phan Thanh Huyền	Lớp trưởng	0968.749.718	
63		Vương Ngọc Châu	Lớp phó HT	01685.105308	
64		Chữ Minh Toàn	Lớp phó DS	0965.977.119	
65	DƯỠC CQ K2	Nguyễn Thị Thùy An	Lớp trưởng	01274.556.558	
66		Phạm Yến Linh	Lớp phó HT	01646.310.801	
67		Lê Thị Hiền	Lớp phó DS	01656.767.496	
68	CNBDCQ K9	Đỗ Thị Lan Hương	Lớp trưởng	01648,966,545	
69		Nguyễn Thị Thùy	Lớp phó HT	01656,071,847	
70		Nguyễn Thị Mai Quyên	Lớp phó DS	0985,976,252	
71	CNKTYH K5	Phạm Thị Hạnh	Lớp trưởng	01665,290,279	
72		Phương Anh	Lớp phó HT	01223,317,629	
73		Nguyễn Thị Thúy Phương	Lớp phó DS	01658,674,241	



[Handwritten signature]

Số: 836/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(Về thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế
- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 19 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học (trong đó có 13 lớp đại học chính quy, 2 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 8 lớp: K35A, K35B, K35C, K35D, K35E, K35F, K35G, K35H;
2. Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30A, CT30B;
3. Bác sĩ Răng – hàm – mặt: 1 lớp: RHM.K5
4. Bác sĩ Y học dự phòng: 1 lớp: YHDP.K7
5. Cử nhân điều dưỡng chính quy: 1 lớp: CNĐD.K9
6. Cử nhân Kỹ thuật y học: 1 lớp: CNKTYH.K5
7. Dược chính quy: 1 lớp: Dược K2
8. Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học K8: 4 lớp: A, B, C, D

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chức

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30A NĂM HỌC 2013- 2014
Kèm theo Quyết định số 838/QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Tên	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010020	Nguyễn Ngọc	Anh	15/10/1983	Nam	
2	1331010023	Phạm Thanh	Bình	01/01/1988	Nam	
3	1331010025	Vũ Minh	Châu	05/05/1988	Nam	
4	1331010026	Phạm Thị	Chiến	23/01/1981	Nữ	
5	1331010030	Phạm Như	Cường	23/09/1987	Nam	
6	1331010031	Phạm Văn	Cường	20/10/1984	Nam	
7	1331010036	Loan Quốc	Dũng	26/11/1987	Nam	
8	1331010039	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/09/1988	Nữ	
9	1331010040	Bùi Thị Hồng	Đào	21/07/1986	Nữ	
10	1331010043	Nguyễn Đức	Đồng	01/01/1986	Nam	
11	1331010044	Hoàng Đình	Đường	02/12/1983	Nam	
12	1331010045	Nguyễn Ngọc	Giáp	27/12/1974	Nam	
13	1331010047	Đinh Thị Thu	Hà	16/12/1989	Nữ	
14	1331010046	Tạ Thu	Hà	31/08/1984	Nữ	
15	1331010050	Phạm Minh	Hải	26/04/1983	Nam	
16	1331010055	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/09/1987	Nữ	
17	1331010054	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	18/08/1986	Nữ	
18	1331010058	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/09/1981	Nữ	
19	1331010066	Nguyễn Việt	Hùng	10/10/1989	Nam	
20	1331010068	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1975	Nữ	
21	1331010070	Hoàng Thị	Hường	13/08/1982	Nữ	
22	1331010071	Nguyễn Thị	Hường	18/07/1987	Nữ	
23	1331010076	Cao Xuân	Khánh	02/09/1987	Nam	
24	1331010079	Đông Xuân	Kiên	08/03/1984	Nam	
25	1331010078	Lương Trung	Kiên	30/08/1979	Nam	
26	1331010082	Lê Thị	Lộc	03/02/1985	Nữ	
27	1331010083	Nguyễn Hữu	Lợi	30/10/1988	Nam	
28	1331010084	Hoàng Văn	Lực	09/07/1979	Nữ	
29	1331010086	Lê Văn	Lương	04/09/1986	Nam	
30	1331010090	Nguyễn Thị	Mai	01/02/1985	Nữ	
31	1331010088	Vũ Thị Tuyết	Mai	10/12/1989	Nữ	
32	1331010091	Nguyễn Thế	Mạnh	08/01/1988	Nam	
33	1331010093	Hoàng Văn	Minh	22/09/1988	Nam	
34	1331010094	Phạm Văn	Minh	25/03/1989	Nam	
35	1331010098	Nguyễn Thanh	Nga	18/10/1985	Nữ	
36	1331010100	Nguyễn Thị	Nga	16/06/1985	Nữ	
37	1331010099	Vũ Thị Quỳnh	Nga	21/05/1985	Nữ	
38	1331010101	Phạm Văn	Nghị	24/06/1989	Nam	
39	1331010108	Bùi Thị	Nhung	11/01/1979	Nữ	
40	1331010107	Lê Thị Hồng	Nhung	27/12/1989	Nữ	
41	1331010106	Lộc Văn	Như	12/10/1989	Nam	
42	1331010114	Đinh Thị Hà	Quên	08/09/1987	Nữ	
43	1331010113	Nguyễn Thị	Quên	12/05/1988	Nữ	
44	1331010116	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	10/07/1976	Nam	
45	1331010121	Nguyễn Đức Cao	Sơn	17/11/1985	Nam	
46	1331010130	Trần Minh	Thanh	23/01/1985	Nam	
47	1331010132	Nguyễn Văn	Thành	28/10/1976	Nam	
48	1331010133	Nguyễn Thị	Thảo	08/11/1989	Nữ	
49	1331010136	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/11/1989	Nữ	
50	1331010134	Trần Thị Thu	Thảo	14/02/1983	Nữ	
51	1331010128	Đinh Quang	Thắng	01/09/1987	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
52	1331010124	Lê Minh	Thắng	12/08/1989	Nam	
53	1331010127	Ngô Quyết	Thắng	31/08/1987	Nam	
54	1331010126	Nguyễn Chiến	Thắng	02/06/1984	Nam	
55	1331010129	Nguyễn Đoàn	Thắng	06/12/1986	Nam	
56	1331010123	Nguyễn Văn	Thắng	28/02/1987	Nam	
57	1331010125	Phạm Việt	Thắng	14/07/1975	Nam	
58	1331010137	Lý Dít	Thím	27/02/1985	Nữ	
59	1331010139	Đoàn Thị Kim	Thoa	13/02/1979	Nữ	
60	1331010141	Đinh Anh	Thông	05/09/1987	Nam	
61	1331010142	Phạm Thị	Thu	17/10/1983	Nữ	
62	1331010145	Vũ Thị Thu	Thủy	13/06/1987	Nữ	
63	1331010143	Vương Thị	Thư	16/05/1984	Nữ	
64	1331010146	Nguyễn Công	Tiến	25/06/1981	Nam	
65	1331010147	Nguyễn Văn	Tiếp	17/05/1989	Nam	
66	1331010148	Trần Văn	Toàn	23/08/1985	Nam	
67	1331010150	Trương Huyền	Trang	19/05/1986	Nữ	
68	1331010152	Hà Văn	Tú	05/01/1984	Nam	
69	1331010156	Hà Quốc	Tuấn	04/10/1989	Nam	
70	1331010153	Hoàng Anh	Tuấn	02/08/1989	Nam	
71	1331010158	Nguyễn Anh	Tuấn	09/02/1984	Nam	
72	1331010154	Nguyễn Xuân	Tuấn	22/08/1988	Nam	
73	1331010155	Vũ Minh	Tuấn	06/09/1984	Nam	
74	1331010159	Nguyễn Văn	Tường	02/08/1987	Nam	

Tổng số 74 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chúc*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30B NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 83^b QĐ-YDHP ngày 14 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010019	Lương Ngọc	Ẩn	25/05/1975	Nam	
2	1331010022	Hà Hữu	Bằng	03/07/1981	Nam	
3	1331010024	Nguyễn Thị	Cảnh	13/09/1989	Nữ	
4	1331010027	Hoàng Hà	Chinh	10/09/1987	Nữ	
5	1331010028	Nông Văn	Chúc	24/09/1987	Nam	
6	1331010029	Nguyễn Văn	Công	03/05/1988	Nam	
7	1331010033	Lê Thanh	Danh	02/03/1987	Nam	
8	1331010032	Bùi Văn	Dân	05/06/1985	Nam	
9	1331010034	Phạm Văn	Diệp	19/05/1979	Nam	
10	1331010002	Đỗ Văn	Dũng	10/04/1987	Nam	
11	1331010038	Trần Trọng	Duy	21/09/1989	Nam	
12	1331010035	Nguyễn Thị	Dư	08/10/1989	Nữ	
13	1331010037	Trần Anh	Dương	28/06/1988	Nam	
14	1331010042	Nguyễn Chí	Đoan	20/08/1982	Nam	
15	1331010041	Lô Văn	Độ	07/02/1987	Nam	
16	1331010048	Chu Thị	Hà	27/07/1983	Nữ	
17	1331010049	Liêu Thị Thu	Hà	03/05/1988	Nữ	
18	1331010051	Lê Thị	Hải	14/05/1987	Nữ	
19	1331010056	Phạm Văn	Hào	23/10/1973	Nam	
20	1331010052	Đinh Thị	Hằng	12/01/1978	Nữ	
21	1331010053	Lưu Thị Thu	Hằng	11/12/1988	Nữ	
22	1331010057	Nguyễn Văn	Hậu	20/11/1986	Nam	
23	1331010059	Bùi Thị	Hiện	06/06/1984	Nữ	
24	1331010060	Trịnh Thị	Hoa	10/10/1988	Nữ	
25	1331010061	Nguyễn Thị	Hoà	29/08/1988	Nữ	
26	1331010062	Vì Văn	Hoàn	06/08/1981	Nam	
27	1331010063	Lê Thị	Hồng	14/05/1987	Nữ	
28	1331010065	Hoàng Văn	Hùng	13/07/1985	Nam	
29	1331010064	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/07/1987	Nam	
30	1331010073	Đặng Mạnh	Huy	01/10/1986	Nam	
31	1331010074	Đỗ Thị	Huyền	23/07/1988	Nữ	
32	1331010067	Lê Kiên	Hưng	29/07/1989	Nam	
33	1331010069	Khương Thị	Hương	17/12/1988	Nữ	
34	1331010072	Nguyễn Đình	Hưởng	25/02/1980	Nam	
35	1331010075	Trịnh Quốc	Khánh	26/05/1984	Nam	
36	1331010077	Hoàng Văn	Khuê	26/02/1980	Nam	
37	1331010081	Nguyễn Thị	Linh	05/09/1987	Nữ	
38	1331010085	Nguyễn Huy	Lực	13/07/1983	Nam	
39	1331010087	Lê Văn	Lương	05/08/1985	Nam	
40	1331010089	Vũ Thị	Mai	19/01/1983	Nữ	
41	1331010092	Trương Thị	Mến	26/06/1989	Nữ	
42	1331010095	Nguyễn Thị Mộng	Mơ	18/07/1988	Nữ	
43	1331010096	Đỗ Giang	Nam	20/09/1983	Nam	
44	1331010097	Nguyễn Văn	Nam	05/02/1982	Nam	
45	1331010102	Nguyễn Minh	Nghĩa	04/10/1983	Nam	
46	1231010130	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/06/1982	Nữ	
47	1331010104	Trần Thị	Nguyệt	24/03/1988	Nữ	
48	1331010105	Nguyễn Thị	Nhiệm	16/09/1982	Nữ	
49	1331010109	Nguyễn Thị	Oanh	15/08/1988	Nữ	
50	1331010110	Đặng Thị Huyền	Phương	21/02/1988	Nữ	
51	1331010112	Bùi Văn	Quảng	14/06/1987	Nam	
52	1331010111	Bùi Văn	Quân	05/08/1988	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
53	1331010115	Vũ Hữu	Quỳnh	27/11/1984	Nam	
54	1331010117	Chu Thị Ngọc	Quỳnh	29/01/1988	Nữ	
55	1331010118	Lâu Nhục	Sáng	18/05/1985	Nam	
56	1331010119	Tô Văn	Sở	15/09/1975	Nam	
57	1331010120	Đào Ngọc	Sơn	11/09/1981	Nam	
58	1331010122	Nguyễn Văn	Tào	03/09/1988	Nam	
59	1331010131	Nguyễn Tuấn	Thanh	08/11/1988	Nam	
60	1331010135	Mạc Thị Phương	Thảo	05/12/1986	Nữ	
61	1331010138	Hoàng Văn	Thìn	02/03/1988	Nam	
62	1331010140	Lê Thị	Thơm	16/12/1983	Nữ	
63	1331010144	Nguyễn Thị	Thủy	03/01/1980	Nữ	
64	1231010219	Nguyễn Thanh	Thủy	20/01/1989	Nữ	
65	1331010149	Hà Quốc	Toán	19/05/1988	Nam	
66	1331010151	Nguyễn Cảnh	Trung	11/11/1985	Nam	
67	1331010157	Vũ Đình	Tuấn	21/10/1983	Nam	
68	1331010160	Chu Văn	Tuyền	20/01/1988	Nam	
69	1331010161	Quách Anh	Viên	28/11/1984	Nam	
70	1331010162	Hoàng Quốc	Việt	01/05/1989	Nam	
71	1331010003	Nguyễn Thành	Vinh	10/12/1986	Nam	
72	1331010163	Trần Văn	Vui	01/11/1989	Nam	
73	1331010164	Khổng Thị	Xiêm	20/07/1984	Nữ	

Tổng số 73 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Số: 251⁶ /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014) – Đợt bổ sung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 5 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 2 lớp: K35I, K35K*
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30C, CT30D;*
3. *Bác sĩ Răng hàm mặt: 1 lớp: RHMK5.TB*

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Ch�*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 251^B QĐ-YDHP ngày 05 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010201	Đinh Bá	An	06/04/1983	C	
2	1331010202	Tạ Nguyệt	Anh	01/07/1979	C	
3	1331010205	Lê Ngọc	Báu	20/04/1986	C	
4	1331010207	Khuất Công	Chính	22/09/1986	C	
5	1331010208	Nguyễn Bá	Chung	06/09/1985	C	
6	1331010209	Vũ Văn	Công	02/01/1988	C	
7	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	C	
8	1331010219	Ngô Văn	Đam	10/08/1971	C	
9	1331010223	Vũ Văn	Điền	12/11/1986	C	
10	1331010224	Nguyễn Văn	Định	02/05/1989	C	
11	1331010227	Đỗ Việt	Đức	13/06/1987	C	
12	1331010229	Mai Hùng	Đức	15/04/1989	C	
13	1331010230	Nguyễn Văn	Đức	10/04/1990	C	
14	1331010228	Trần Hữu	Đức	15/01/1983	C	
15	1331010214	Lương Tiến	Dũng	17/10/1990	C	
16	1331010216	Nguyễn Anh	Dũng	03/02/1984	C	
17	1331010232	Hoàng Đông	Giang	04/02/1987	C	
18	1331010234	Nguyễn Văn	Giáp	12/03/1984	C	
19	1331010235	Nguyễn Mạnh	Hà	28/02/1982	C	
20	1331010236	Phạm Văn	Hà	02/01/1982	C	
21	1331010240	Nguyễn Văn	Hành	21/09/1981	C	
22	1331010241	Vũ Thị	Hiên	20/06/1990	C	
23	1331010242	Nguyễn Thế	Hiên	10/03/1989	C	
24	1331010244	Nguyễn Tự	Hiếu	15/06/1983	C	
25	1331010245	Nguyễn Xuân	Hiếu	08/05/1988	C	
26	1331010246	Phan Sỹ	Hiếu	06/09/1990	C	
27	1331010251	Đinh Văn	Hùng	24/06/1989	C	
28	1331010249	Lê	Hùng	15/04/1979	C	
29	1331010252	Nguyễn Văn	Hùng	25/10/1987	C	
30	1331010250	Phạm Mạnh	Hùng	16/01/1987	C	
31	1331010253	Phan Việt	Hùng	06/08/1968	C	
32	1331010254	Hà Mạnh	Hùng	26/08/1986	C	
33	1331010260	Bùi Thị	Hường	07/12/1990	C	
34	1331010261	Nguyễn Văn	Huy	25/10/1983	C	
35	1331010266	Tạ Trung	Kiên	01/02/1987	C	
36	1331010269	Đặng Tùng	Lâm	12/10/1989	C	
37	1331010268	Hồ Vĩnh	Lâm	03/02/1986	C	
38	1331010270	Nguyễn Hữu	Lâm	03/09/1990	C	
39	1331010275	Phạm Văn	Lúc	08/05/1981	C	
40	1331010277	Nguyễn Tiến	Mạnh	07/11/1990	C	
41	1331010279	Đinh Văn	Minh	17/12/1990	C	
42	1331010282	Chu Quang	Nam	25/04/1989	C	
43	1331010283	Ngô Bá	Nam	20/02/1980	C	
44	1331010289	Hà Văn	Nhu	26/03/1988	C	
45	1331010295	Vũ Thị	Phượng	26/02/1989	C	
46	1331010298	Đỗ Hồng	Quang	18/10/1989	C	
47	1331010299	Trần Đăng	Quang	30/07/1986	C	
48	1331010302	Cao Văn	Sơn	02/10/1989	C	
49	1331010303	Trần Văn	Tám	11/02/1986	C	
50	1331010305	Phạm Văn	Thảo	20/12/1990	C	
51	1331010306	Vũ Hùng	Thế	31/01/1980	C	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
52	1331010310	Nguyễn Minh	Tĩnh	10/02/1988	C	
53	1331010311	Phạm Văn	Tới	08/02/1985	C	
54	1331010312	Phạm Thị Thùy	Trang	21/11/1980	C	
55	1331010314	Phan Văn	Tri	26/07/1982	C	
56	1331010315	Nguyễn Văn	Trọng	09/06/1989	C	
57	1331010319	Bùi Văn	Trung	20/10/1990	C	
58	1331010316	Tạ Đăng	Trung	03/10/1990	C	
59	1331010326	Đào Thanh	Tuấn	19/08/1990	C	
60	1331010327	Mai Trọng	Tuấn	14/03/1985	C	
61	1331010328	Tạ Quang	Tuấn	21/02/1988	C	
62	1331010329	Nguyễn Mạnh	Tường	03/10/1974	C	
63	1331010332	Phạm Thị	Vân	05/09/1983	C	
64	1331010331	Hà Anh	Vân	15/02/1987	C	
65	1331010335	Lê Quang	Vũ	20/02/1990	C	
66	1331010334	Nguyễn Đức	Vũ	25/06/1990	C	
67	1331010336	Phạm Tuấn	Vũ	12/07/1990	C	
68	1331010337	Nguyễn Hùng	Vương	19/09/1987	C	
69	1331010339	Hoàng Thu	Yên	07/07/1989	C	

Tổng số 69 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Ch�c*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 2515/QĐ-YDHP ngày 5 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010203	Bùi Trung	Anh	26/10/1988	D	
2	1331010204	Vũ Đức	Anh	11/04/1987	D	
3	1331010206	Hàn Quốc	Bình	13/10/1987	D	
4	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	D	
5	1331010211	Ngô Mạnh	Cường	07/08/1986	D	
6	1331010220	Nguyễn Dân	Đang	02/09/1982	D	
7	1331010221	Lê Khắc	Đạo	19/01/1985	D	
8	1331010222	Trần Thành	Đạt	15/10/1990	D	
9	1331010225	Ngọc Văn	Đông	12/04/1988	D	
10	1331010226	Trần Anh	Đức	11/05/1988	D	
11	1331010212	Đào Thị Kim	Dung	28/06/1989	D	
12	1331010213	Trần Thị Huyền	Dung	16/03/1982	D	
13	1331010215	Trần Anh	Dũng	14/10/1981	D	
14	1331010218	Lưu Thê	Dương	27/10/1987	D	
15	1331010217	Trịnh Văn	Dương	19/01/1985	D	
16	1331010231	Phạm Văn	Đương	13/05/1984	D	
17	1331010233	Hoàng Văn	Giang	10/10/1989	D	
18	1331010237	Ngô Thu	Hà	27/09/1983	D	
19	1331010238	Vũ Tiên	Hải	26/10/1987	D	
20	1331010239	Nguyễn Thị	Hăng	25/02/1987	D	
21	1331010243	Vũ Minh	Hiên	07/06/1990	D	
22	1331010247	Hoàng Văn	Hồng	20/08/1988	D	
23	1331010248	Nguyễn Thị	Hồng	15/07/1989	D	
24	1331010256	Phạm Văn	Hưng	20/06/1985	D	
25	1331010255	Trịnh Đức	Hưng	02/09/1989	D	
26	1331010257	Hoàng Thị	Hương	30/08/1987	D	
27	1331010259	Tô Thị Minh	Hường	16/01/1981	D	
28	1331010262	Nguyễn Văn	Huy	19/08/1985	D	
29	1331010263	Nguyễn Thị Vân	Khánh	02/09/1984	D	
30	1331010264	Nguyễn Văn	Khoa	13/05/1983	D	
31	1331010265	Đieu Khắc	Kiên	26/08/1978	D	
32	1331010267	Nguyễn Chí	Kiên	18/02/1984	D	
33	1331010271	Lê Ngọc	Linh	10/05/1986	D	
34	1331010272	Bùi Huy	Lợi	12/11/1984	D	
35	1331010274	Đỗ Đức	Long	28/10/1990	D	
36	1331010273	Hoàng Ngọc	Long	26/08/1989	D	
37	1331010276	Cà Thanh	Mai	18/01/1987	D	
38	1331010278	Đỗ Thành	Mão	28/03/1987	D	
39	1331010280	Nguyễn Đăng	Nam	06/06/1989	D	
40	1331010281	Nguyễn Ngọc	Nam	05/03/1987	D	
41	1331010284	Hồ Thị Mỹ	Ngân	20/10/1978	D	
42	1331010286	Đỗ Thị Bích	Ngọc	14/09/1983	D	
43	1331010285	Nguyễn Mạnh	Ngọc	08/03/1988	D	
44	1331010287	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	09/01/1985	D	
45	1331010288	Bùi Tuệ	Nhàn	16/11/1989	D	
46	1331010290	Phạm Thị	Nhung	04/01/1989	D	
47	1331010293	Nguyễn Duy	Ninh	23/08/1987	D	
48	1331010291	Nguyễn Thị Khánh	Ninh	03/11/1988	D	
49	1331010292	Trần Ngọc	Ninh	12/07/1990	D	
50	1331010294	Trần Thị	Nụ	20/04/1990	D	
51	1331010296	Bùi Quang	Quân	18/02/1990	D	
52	1331010297	Khuong Tiên	Quân	27/08/1985	D	
53	1331010300	Vũ Văn	Quỳnh	10/01/1990	D	
54	1331010301	Đỗ Minh	Sơn	22/10/1984	D	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
55	1331010304	Vũ Mạnh	Thăng	15/09/1988	D	
56	1331010307	Nguyễn Huyền	Thương	09/08/1990	D	
57	1331010309	Nguyễn thanh	Thùy	01/09/1990	D	
58	1331010308	Từ Thị	Thùy	11/08/1990	D	
59	1331010313	Đỗ Thị Huyền	Trang	30/06/1987	D	
60	1331010317	Đinh Thành	Trung	13/10/1988	D	
61	1331010318	Nguyễn Kiên	Trung	12/11/1990	D	
62	1331010320	Nguyễn Tiên	Trung	07/11/1986	D	
63	1331010321	Lương Phi	Trường	08/10/1989	D	
64	1331010323	Phí Quang	Trường	14/11/1988	D	
65	1331010322	Trịnh Xuân	Trường	23/05/1982	D	
66	1331010324	Phạm Văn	Tứ	19/02/1986	D	
67	1331010325	Bùi Đức	Tuân	18/06/1987	D	
68	1331010330	Lê Quang	Tuyền	18/03/1989	D	
69	1331010333	Trần Văn	Vĩnh	20/09/1987	D	
70	1331010338	Nguyễn Thị	Yên	09/05/1990	D	

Tổng số: 70 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014) – Đợt bổ sung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế
- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 5 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 2 lớp: K35I, K35K*
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30C, CT30D;*
3. *Bác sĩ Răng hàm mặt: 1 lớp: RHMK5.TB*

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. Phạm Văn Chức

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 251^B QĐ-YDHP ngày 05 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010201	Đinh Bá	An	06/04/1983	C	
2	1331010202	Tạ Nguyệt	Anh	01/07/1979	C	
3	1331010205	Lê Ngọc	Báu	20/04/1986	C	
4	1331010207	Khuất Công	Chính	22/09/1986	C	
5	1331010208	Nguyễn Bá	Chung	06/09/1985	C	
6	1331010209	Vũ Văn	Công	02/01/1988	C	
7	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	C	
8	1331010219	Ngô Văn	Đam	10/08/1971	C	
9	1331010223	Vũ Văn	Điện	12/11/1986	C	
10	1331010224	Nguyễn Văn	Định	02/05/1989	C	
11	1331010227	Đỗ Việt	Đức	13/06/1987	C	
12	1331010229	Mai Hùng	Đức	15/04/1989	C	
13	1331010230	Nguyễn Văn	Đức	10/04/1990	C	
14	1331010228	Trần Hữu	Đức	15/01/1983	C	
15	1331010214	Lương Tiến	Dũng	17/10/1990	C	
16	1331010216	Nguyễn Anh	Dũng	03/02/1984	C	
17	1331010232	Hoàng Đông	Giang	04/02/1987	C	
18	1331010234	Nguyễn Văn	Giáp	12/03/1984	C	
19	1331010235	Nguyễn Mạnh	Hà	28/02/1982	C	
20	1331010236	Phạm Văn	Hà	02/01/1982	C	
21	1331010240	Nguyễn Văn	Hành	21/09/1981	C	
22	1331010241	Vũ Thị	Hiên	20/06/1990	C	
23	1331010242	Nguyễn Thế	Hiên	10/03/1989	C	
24	1331010244	Nguyễn Tự	Hiếu	15/06/1983	C	
25	1331010245	Nguyễn Xuân	Hiếu	08/05/1988	C	
26	1331010246	Phan Sỹ	Hiếu	06/09/1990	C	
27	1331010251	Đinh Văn	Hùng	24/06/1989	C	
28	1331010249	Lê Văn	Hùng	15/04/1979	C	
29	1331010252	Nguyễn Văn	Hùng	25/10/1987	C	
30	1331010250	Phạm Mạnh	Hùng	16/01/1987	C	
31	1331010253	Phan Việt	Hùng	06/08/1968	C	
32	1331010254	Hà Mạnh	Hưng	26/08/1986	C	
33	1331010260	Bùi Thị	Hường	07/12/1990	C	
34	1331010261	Nguyễn Văn	Huy	25/10/1983	C	
35	1331010266	Tạ Trung	Kiên	01/02/1987	C	
36	1331010269	Đặng Tùng	Lâm	12/10/1989	C	
37	1331010268	Hồ Vĩnh	Lâm	03/02/1986	C	
38	1331010270	Nguyễn Hữu	Lâm	03/09/1990	C	
39	1331010275	Phạm Văn	Lức	08/05/1981	C	
40	1331010277	Nguyễn Tiến	Mạnh	07/11/1990	C	
41	1331010279	Đinh Văn	Minh	17/12/1990	C	
42	1331010282	Chu Quang	Nam	25/04/1989	C	
43	1331010283	Ngô Bá	Nam	20/02/1980	C	
44	1331010289	Hà Văn	Nhu	26/03/1988	C	
45	1331010295	Vũ Thị	Phượng	26/02/1989	C	
46	1331010298	Đỗ Hồng	Quang	18/10/1989	C	
47	1331010299	Trần Đăng	Quang	30/07/1986	C	
48	1331010302	Cao Văn	Sơn	02/10/1989	C	
49	1331010303	Trần Văn	Tám	11/02/1986	C	
50	1331010305	Phạm Văn	Thảo	20/12/1990	C	
51	1331010306	Vũ Hùng	Thế	31/01/1980	C	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
52	1331010310	Nguyễn Minh	Tĩnh	10/02/1988	C	
53	1331010311	Phạm Văn	Tới	08/02/1985	C	
54	1331010312	Phạm Thị Thùy	Trang	21/11/1980	C	
55	1331010314	Phan Văn	Trì	26/07/1982	C	
56	1331010315	Nguyễn Văn	Trọng	09/06/1989	C	
57	1331010319	Bùi Văn	Trung	20/10/1990	C	
58	1331010316	Tạ Đăng	Trung	03/10/1990	C	
59	1331010326	Đào Thanh	Tuấn	19/08/1990	C	
60	1331010327	Mai Trọng	Tuấn	14/03/1985	C	
61	1331010328	Tạ Quang	Tuấn	21/02/1988	C	
62	1331010329	Nguyễn Mạnh	Tường	03/10/1974	C	
63	1331010332	Phạm Thị	Vân	05/09/1983	C	
64	1331010331	Hà Anh	Vân	15/02/1987	C	
65	1331010335	Lê Quang	Vũ	20/02/1990	C	
66	1331010334	Nguyễn Đức	Vũ	25/06/1990	C	
67	1331010336	Phạm Tuấn	Vũ	12/07/1990	C	
68	1331010337	Nguyễn Hùng	Vương	19/09/1987	C	
69	1331010339	Hoàng Thu	Yến	07/07/1989	C	

Tổng số 69 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chừ*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 251/QĐ-YDHP ngày 15 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010203	Bùi Trung	Anh	26/10/1988	D	
2	1331010204	Vũ Đức	Anh	11/04/1987	D	
3	1331010206	Hàn Quốc	Bình	13/10/1987	D	
4	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	D	
5	1331010211	Ngô Mạnh	Cường	07/08/1986	D	
6	1331010220	Nguyễn Dân	Đảng	02/09/1982	D	
7	1331010221	Lê Khắc	Đạo	19/01/1985	D	
8	1331010222	Trần Thành	Đạt	15/10/1990	D	
9	1331010225	Ngọc Văn	Đông	12/04/1988	D	
10	1331010226	Trần Anh	Đức	11/05/1988	D	
11	1331010212	Đào Thị Kim	Dung	28/06/1989	D	
12	1331010213	Trần Thị Huyền	Dung	16/03/1982	D	
13	1331010215	Trần Anh	Dũng	14/10/1981	D	
14	1331010218	Lưu Thê	Dương	27/10/1987	D	
15	1331010217	Trịnh Văn	Dương	19/01/1985	D	
16	1331010231	Phạm Văn	Đương	13/05/1984	D	
17	1331010233	Hoàng Văn	Giang	10/10/1989	D	
18	1331010237	Ngô Thu	Hà	27/09/1983	D	
19	1331010238	Vũ Tiên	Hải	26/10/1987	D	
20	1331010239	Nguyễn Thị	Hằng	25/02/1987	D	
21	1331010243	Vũ Minh	Hiên	07/06/1990	D	
22	1331010247	Hoàng Văn	Hồng	20/08/1988	D	
23	1331010248	Nguyễn Thị	Hồng	15/07/1989	D	
24	1331010256	Phạm Văn	Hưng	20/06/1985	D	
25	1331010255	Trịnh Đức	Hưng	02/09/1989	D	
26	1331010257	Hoàng Thị	Hương	30/08/1987	D	
27	1331010259	Tô Thị Minh	Hường	16/01/1981	D	
28	1331010262	Nguyễn Văn	Huy	19/08/1985	D	
29	1331010263	Nguyễn Thị Vân	Khánh	02/09/1984	D	
30	1331010264	Nguyễn Văn	Khoa	13/05/1983	D	
31	1331010265	Đieu Khắc	Kiên	26/08/1978	D	
32	1331010267	Nguyễn Chí	Kiên	18/02/1984	D	
33	1331010271	Lê Ngọc	Linh	10/05/1986	D	
34	1331010272	Bùi Huy	Lợi	12/11/1984	D	
35	1331010274	Đỗ Đức	Long	28/10/1990	D	
36	1331010273	Hoàng Ngọc	Long	26/08/1989	D	
37	1331010276	Cà Thanh	Mai	18/01/1987	D	
38	1331010278	Đỗ Thành	Mão	28/03/1987	D	
39	1331010280	Nguyễn Đăng	Nam	06/06/1989	D	
40	1331010281	Nguyễn Ngọc	Nam	05/03/1987	D	
41	1331010284	Hồ Thị Mỹ	Ngân	20/10/1978	D	
42	1331010286	Đỗ Thị Bích	Ngọc	14/09/1983	D	
43	1331010285	Nguyễn Mạnh	Ngọc	08/03/1988	D	
44	1331010287	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	09/01/1985	D	
45	1331010288	Bùi Tuệ	Nhàn	16/11/1989	D	
46	1331010290	Phạm Thị	Nhung	04/01/1989	D	
47	1331010293	Nguyễn Duy	Ninh	23/08/1987	D	
48	1331010291	Nguyễn Thị Khánh	Ninh	03/11/1988	D	
49	1331010292	Trần Ngọc	Ninh	12/07/1990	D	
50	1331010294	Trần Thị	Nụ	20/04/1990	D	
51	1331010296	Bùi Quang	Quân	18/02/1990	D	
52	1331010297	Khuong Tiên	Quân	27/08/1985	D	
53	1331010300	Vũ Văn	Quỳnh	10/01/1990	D	
54	1331010301	Đỗ Minh	Sơn	22/10/1984	D	

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
55	1331010304	Vũ Mạnh	Thăng	15/09/1988	D	
56	1331010307	Nguyễn Huyền	Thương	09/08/1990	D	
57	1331010309	Nguyễn thanh	Thủy	01/09/1990	D	
58	1331010308	Từ Thị	Thủy	11/08/1990	D	
59	1331010313	Đỗ Thị Huyền	Trang	30/06/1987	D	
60	1331010317	Đình Thành	Trung	13/10/1988	D	
61	1331010318	Nguyễn Kiên	Trung	12/11/1990	D	
62	1331010320	Nguyễn Tiên	Trung	07/11/1986	D	
63	1331010321	Lương Phi	Trường	08/10/1989	D	
64	1331010323	Phí Quang	Trường	14/11/1988	D	
65	1331010322	Trịnh Xuân	Trường	23/05/1982	D	
66	1331010324	Phạm Văn	Tứ	19/02/1986	D	
67	1331010325	Bùi Đức	Tuân	18/06/1987	D	
68	1331010330	Lê Quang	Tuyên	18/03/1989	D	
69	1331010333	Trần Văn	Vĩnh	20/09/1987	D	
70	1331010338	Nguyễn Thị	Yên	09/05/1990	D	

Tổng số: 70 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chức

Số: 251.6/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014) – Đợt bổ sung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 5 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 2 lớp: K35I, K35K*
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30C, CT30D;*
3. *Bác sĩ Răng hàm mặt: 1 lớp: RHMK5.TB*

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chức

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 251^B QĐ-YDHP ngày 05 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010201	Đinh Bá	An	06/04/1983	C	
2	1331010202	Tạ Nguyệt	Anh	01/07/1979	C	
3	1331010205	Lê Ngọc	Báu	20/04/1986	C	
4	1331010207	Khuất Công	Chính	22/09/1986	C	
5	1331010208	Nguyễn Bá	Chung	06/09/1985	C	
6	1331010209	Vũ Văn	Công	02/01/1988	C	
7	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	C	
8	1331010219	Ngô Văn	Đam	10/08/1971	C	
9	1331010223	Vũ Văn	Điện	12/11/1986	C	
10	1331010224	Nguyễn Văn	Định	02/05/1989	C	
11	1331010227	Đỗ Việt	Đức	13/06/1987	C	
12	1331010229	Mai Hùng	Đức	15/04/1989	C	
13	1331010230	Nguyễn Văn	Đức	10/04/1990	C	
14	1331010228	Trần Hữu	Đức	15/01/1983	C	
15	1331010214	Lương Tiến	Dũng	17/10/1990	C	
16	1331010216	Nguyễn Anh	Dũng	03/02/1984	C	
17	1331010232	Hoàng Đông	Giang	04/02/1987	C	
18	1331010234	Nguyễn Văn	Giáp	12/03/1984	C	
19	1331010235	Nguyễn Mạnh	Hà	28/02/1982	C	
20	1331010236	Phạm Văn	Hà	02/01/1982	C	
21	1331010240	Nguyễn Văn	Hành	21/09/1981	C	
22	1331010241	Vũ Thị	Hiên	20/06/1990	C	
23	1331010242	Nguyễn Thế	Hiên	10/03/1989	C	
24	1331010244	Nguyễn Tự	Hiếu	15/06/1983	C	
25	1331010245	Nguyễn Xuân	Hiếu	08/05/1988	C	
26	1331010246	Phan Sỹ	Hiếu	06/09/1990	C	
27	1331010251	Đinh Văn	Hùng	24/06/1989	C	
28	1331010249	Lê	Hùng	15/04/1979	C	
29	1331010252	Nguyễn Văn	Hùng	25/10/1987	C	
30	1331010250	Phạm Mạnh	Hùng	16/01/1987	C	
31	1331010253	Phan Việt	Hùng	06/08/1968	C	
32	1331010254	Hà Mạnh	Hùng	26/08/1986	C	
33	1331010260	Bùi Thị	Hường	07/12/1990	C	
34	1331010261	Nguyễn Văn	Hiếu	25/10/1983	C	
35	1331010266	Tạ Trung	Kiên	01/02/1987	C	
36	1331010269	Đặng Tùng	Lâm	12/10/1989	C	
37	1331010268	Hồ Vĩnh	Lâm	03/02/1986	C	
38	1331010270	Nguyễn Hữu	Lâm	03/09/1990	C	
39	1331010275	Phạm Văn	Lức	08/05/1981	C	
40	1331010277	Nguyễn Tiến	Mạnh	07/11/1990	C	
41	1331010279	Đinh Văn	Minh	17/12/1990	C	
42	1331010282	Chu Quang	Nam	25/04/1989	C	
43	1331010283	Ngô Bá	Nam	20/02/1980	C	
44	1331010289	Hà Văn	Nhu	26/03/1988	C	
45	1331010295	Vũ Thị	Phượng	26/02/1989	C	
46	1331010298	Đỗ Hồng	Quang	18/10/1989	C	
47	1331010299	Trần Đăng	Quang	30/07/1986	C	
48	1331010302	Cao Văn	Sơn	02/10/1989	C	
49	1331010303	Trần Văn	Tám	11/02/1986	C	
50	1331010305	Phạm Văn	Thảo	20/12/1990	C	
51	1331010306	Vũ Hùng	Thế	31/01/1980	C	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
52	1331010310	Nguyễn Minh	Tĩnh	10/02/1988	C	
53	1331010311	Phạm Văn	Tới	08/02/1985	C	
54	1331010312	Phạm Thị Thùy	Trang	21/11/1980	C	
55	1331010314	Phan Văn	Tri	26/07/1982	C	
56	1331010315	Nguyễn Văn	Trọng	09/06/1989	C	
57	1331010319	Bùi Văn	Trung	20/10/1990	C	
58	1331010316	Tạ Đăng	Trung	03/10/1990	C	
59	1331010326	Đào Thanh	Tuấn	19/08/1990	C	
60	1331010327	Mai Trọng	Tuấn	14/03/1985	C	
61	1331010328	Tạ Quang	Tuấn	21/02/1988	C	
62	1331010329	Nguyễn Mạnh	Tường	03/10/1974	C	
63	1331010332	Phạm Thị	Vân	05/09/1983	C	
64	1331010331	Hà Anh	Vân	15/02/1987	C	
65	1331010335	Lê Quang	Vũ	20/02/1990	C	
66	1331010334	Nguyễn Đức	Vũ	25/06/1990	C	
67	1331010336	Phạm Tuấn	Vũ	12/07/1990	C	
68	1331010337	Nguyễn Hùng	Vương	19/09/1987	C	
69	1331010339	Hoàng Thu	Yến	07/07/1989	C	

Tổng số 69 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 81/QĐ-YDHP ngày 05 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010203	Bùi Trung	Anh	26/10/1988	D	
2	1331010204	Vũ Đức	Anh	11/04/1987	D	
3	1331010206	Hàn Quốc	Bình	13/10/1987	D	
4	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	D	
5	1331010211	Ngô Mạnh	Cường	07/08/1986	D	
6	1331010220	Nguyễn Dân	Đang	02/09/1982	D	
7	1331010221	Lê Khắc	Đạo	19/01/1985	D	
8	1331010222	Trần Thành	Đạt	15/10/1990	D	
9	1331010225	Ngọc Văn	Đông	12/04/1988	D	
10	1331010226	Trần Anh	Đức	11/05/1988	D	
11	1331010212	Đào Thị Kim	Dung	28/06/1989	D	
12	1331010213	Trần Thị Huyền	Dung	16/03/1982	D	
13	1331010215	Trần Anh	Dũng	14/10/1981	D	
14	1331010218	Lưu Thế	Dương	27/10/1987	D	
15	1331010217	Trịnh Văn	Dương	19/01/1985	D	
16	1331010231	Phạm Văn	Đương	13/05/1984	D	
17	1331010233	Hoàng Văn	Giang	10/10/1989	D	
18	1331010237	Ngô Thu	Hà	27/09/1983	D	
19	1331010238	Vũ Tiên	Hải	26/10/1987	D	
20	1331010239	Nguyễn Thị	Hằng	25/02/1987	D	
21	1331010243	Vũ Minh	Hiên	07/06/1990	D	
22	1331010247	Hoàng Văn	Hồng	20/08/1988	D	
23	1331010248	Nguyễn Thị	Hồng	15/07/1989	D	
24	1331010256	Phạm Văn	Hưng	20/06/1985	D	
25	1331010255	Trịnh Đức	Hưng	02/09/1989	D	
26	1331010257	Hoàng Thị	Hương	30/08/1987	D	
27	1331010259	Tô Thị Minh	Hường	16/01/1981	D	
28	1331010262	Nguyễn Văn	Huy	19/08/1985	D	
29	1331010263	Nguyễn Thị Vân	Khánh	02/09/1984	D	
30	1331010264	Nguyễn Văn	Khoa	13/05/1983	D	
31	1331010265	Điêu Khắc	Kiên	26/08/1978	D	
32	1331010267	Nguyễn Chí	Kiên	18/02/1984	D	
33	1331010271	Lê Ngọc	Linh	10/05/1986	D	
34	1331010272	Bùi Huy	Lợi	12/11/1984	D	
35	1331010274	Đỗ Đức	Long	28/10/1990	D	
36	1331010273	Hoàng Ngọc	Long	26/08/1989	D	
37	1331010276	Cà Thanh	Mai	18/01/1987	D	
38	1331010278	Đỗ Thành	Mão	28/03/1987	D	
39	1331010280	Nguyễn Đăng	Nam	06/06/1989	D	
40	1331010281	Nguyễn Ngọc	Nam	05/03/1987	D	
41	1331010284	Hồ Thị Mỹ	Ngân	20/10/1978	D	
42	1331010286	Đỗ Thị Bích	Ngọc	14/09/1983	D	
43	1331010285	Nguyễn Mạnh	Ngọc	08/03/1988	D	
44	1331010287	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	09/01/1985	D	
45	1331010288	Bùi Tuệ	Nhàn	16/11/1989	D	
46	1331010290	Phạm Thị	Nhung	04/01/1989	D	
47	1331010293	Nguyễn Duy	Ninh	23/08/1987	D	
48	1331010291	Nguyễn Thị Khánh	Ninh	03/11/1988	D	
49	1331010292	Trần Ngọc	Ninh	12/07/1990	D	
50	1331010294	Trần Thị	Nụ	20/04/1990	D	
51	1331010296	Bùi Quang	Quân	18/02/1990	D	
52	1331010297	Khương Tiên	Quân	27/08/1985	D	
53	1331010300	Vũ Văn	Quỳnh	10/01/1990	D	
54	1331010301	Đỗ Minh	Son	22/10/1984	D	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
55	1331010304	Vũ Mạnh	Thắng	15/09/1988	D	
56	1331010307	Nguyễn Huyền	Thương	09/08/1990	D	
57	1331010309	Nguyễn thanh	Thủy	01/09/1990	D	
58	1331010308	Từ Thị	Thủy	11/08/1990	D	
59	1331010313	Đỗ Thị Huyền	Trang	30/06/1987	D	
60	1331010317	Đinh Thành	Trung	13/10/1988	D	
61	1331010318	Nguyễn Kiên	Trung	12/11/1990	D	
62	1331010320	Nguyễn Tiên	Trung	07/11/1986	D	
63	1331010321	Lương Phi	Trường	08/10/1989	D	
64	1331010323	Phí Quang	Trường	14/11/1988	D	
65	1331010322	Trịnh Xuân	Trường	23/05/1982	D	
66	1331010324	Phạm Văn	Tứ	19/02/1986	D	
67	1331010325	Bùi Đức	Tuân	18/06/1987	D	
68	1331010330	Lê Quang	Tuyên	18/03/1989	D	
69	1331010333	Trần Văn	Vĩnh	20/09/1987	D	
70	1331010338	Nguyễn Thị	Yên	09/05/1990	D	

Tổng số: 70 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Số: 251^B /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014) – Đợt bổ sung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDDT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 5 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm:* 2 lớp: K35I, K35K
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm:* 2 lớp: CT30C, CT30D;
3. *Bác sĩ Răng hàm mặt:* 1 lớp: RHMK5.TB

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HÀI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 251^B QĐ-YDHP ngày 05 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010201	Đinh Bá	An	06/04/1983	C	
2	1331010202	Tạ Nguyệt	Anh	01/07/1979	C	
3	1331010205	Lê Ngọc	Báu	20/04/1986	C	
4	1331010207	Khuất Công	Chính	22/09/1986	C	
5	1331010208	Nguyễn Bá	Chung	06/09/1985	C	
6	1331010209	Vũ Văn	Công	02/01/1988	C	
7	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	C	
8	1331010219	Ngô Văn	Đam	10/08/1971	C	
9	1331010223	Vũ Văn	Điện	12/11/1986	C	
10	1331010224	Nguyễn Văn	Định	02/05/1989	C	
11	1331010227	Đỗ Việt	Đức	13/06/1987	C	
12	1331010229	Mai Hùng	Đức	15/04/1989	C	
13	1331010230	Nguyễn Văn	Đức	10/04/1990	C	
14	1331010228	Trần Hữu	Đức	15/01/1983	C	
15	1331010214	Lương Tiến	Dũng	17/10/1990	C	
16	1331010216	Nguyễn Anh	Dũng	03/02/1984	C	
17	1331010232	Hoàng Đông	Giang	04/02/1987	C	
18	1331010234	Nguyễn Văn	Giáp	12/03/1984	C	
19	1331010235	Nguyễn Mạnh	Hà	28/02/1982	C	
20	1331010236	Phạm Văn	Hà	02/01/1982	C	
21	1331010240	Nguyễn Văn	Hành	21/09/1981	C	
22	1331010241	Vũ Thị	Hiên	20/06/1990	C	
23	1331010242	Nguyễn Thế	Hiên	10/03/1989	C	
24	1331010244	Nguyễn Tự	Hiếu	15/06/1983	C	
25	1331010245	Nguyễn Xuân	Hiếu	08/05/1988	C	
26	1331010246	Phan Sỹ	Hiếu	06/09/1990	C	
27	1331010251	Đinh Văn	Hùng	24/06/1989	C	
28	1331010249	Lê	Hùng	15/04/1979	C	
29	1331010252	Nguyễn Văn	Hùng	25/10/1987	C	
30	1331010250	Phạm Mạnh	Hùng	16/01/1987	C	
31	1331010253	Phan Việt	Hùng	06/08/1968	C	
32	1331010254	Hà Mạnh	Hung	26/08/1986	C	
33	1331010260	Bùi Thị	Hường	07/12/1990	C	
34	1331010261	Nguyễn Văn	Huy	25/10/1983	C	
35	1331010266	Tạ Trung	Kiên	01/02/1987	C	
36	1331010269	Đặng Tùng	Lâm	12/10/1989	C	
37	1331010268	Hồ Vĩnh	Lâm	03/02/1986	C	
38	1331010270	Nguyễn Hữu	Lâm	03/09/1990	C	
39	1331010275	Phạm Văn	Lúc	08/05/1981	C	
40	1331010277	Nguyễn Tiến	Mạnh	07/11/1990	C	
41	1331010279	Đinh Văn	Minh	17/12/1990	C	
42	1331010282	Chu Quang	Nam	25/04/1989	C	
43	1331010283	Ngô Bá	Nam	20/02/1980	C	
44	1331010289	Hà Văn	Nhu	26/03/1988	C	
45	1331010295	Vũ Thị	Phượng	26/02/1989	C	
46	1331010298	Đỗ Hồng	Quang	18/10/1989	C	
47	1331010299	Trần Đăng	Quang	30/07/1986	C	
48	1331010302	Cao Văn	Sơn	02/10/1989	C	
49	1331010303	Trần Văn	Tám	11/02/1986	C	
50	1331010305	Phạm Văn	Thảo	20/12/1990	C	
51	1331010306	Vũ Hùng	Thế	31/01/1980	C	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
52	1331010310	Nguyễn Minh	Tĩnh	10/02/1988	C	
53	1331010311	Phạm Văn	Tới	08/02/1985	C	
54	1331010312	Phạm Thị Thùy	Trang	21/11/1980	C	
55	1331010314	Phan Văn	Tri	26/07/1982	C	
56	1331010315	Nguyễn Văn	Trọng	09/06/1989	C	
57	1331010319	Bùi Văn	Trung	20/10/1990	C	
58	1331010316	Tạ Đăng	Trung	03/10/1990	C	
59	1331010326	Đào Thanh	Tuấn	19/08/1990	C	
60	1331010327	Mai Trọng	Tuấn	14/03/1985	C	
61	1331010328	Tạ Quang	Tuấn	21/02/1988	C	
62	1331010329	Nguyễn Mạnh	Tường	03/10/1974	C	
63	1331010332	Phạm Thị	Vân	05/09/1983	C	
64	1331010331	Hà Anh	Văn	15/02/1987	C	
65	1331010335	Lê Quang	Vũ	20/02/1990	C	
66	1331010334	Nguyễn Đức	Vũ	25/06/1990	C	
67	1331010336	Phạm Tuấn	Vũ	12/07/1990	C	
68	1331010337	Nguyễn Hùng	Vương	19/09/1987	C	
69	1331010339	Hoàng Thu	Yến	07/07/1989	C	

Tổng số 69 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010203	Bùi Trung	Anh	26/10/1988	D	
2	1331010204	Vũ Đức	Anh	11/04/1987	D	
3	1331010206	Hàn Quốc	Bình	13/10/1987	D	
4	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	D	
5	1331010211	Ngô Mạnh	Cường	07/08/1986	D	
6	1331010220	Nguyễn Dân	Đảng	02/09/1982	D	
7	1331010221	Lê Khắc	Đạo	19/01/1985	D	
8	1331010222	Trần Thành	Đạt	15/10/1990	D	
9	1331010225	Ngọc Văn	Đông	12/04/1988	D	
10	1331010226	Trần Anh	Đức	11/05/1988	D	
11	1331010212	Đào Thị Kim	Dung	28/06/1989	D	
12	1331010213	Trần Thị Huyền	Dung	16/03/1982	D	
13	1331010215	Trần Anh	Dũng	14/10/1981	D	
14	1331010218	Lưu Thế	Dương	27/10/1987	D	
15	1331010217	Trịnh Văn	Dương	19/01/1985	D	
16	1331010231	Phạm Văn	Đương	13/05/1984	D	
17	1331010233	Hoàng Văn	Giang	10/10/1989	D	
18	1331010237	Ngô Thu	Hà	27/09/1983	D	
19	1331010238	Vũ Tiên	Hải	26/10/1987	D	
20	1331010239	Nguyễn Thị	Hằng	25/02/1987	D	
21	1331010243	Vũ Minh	Hiên	07/06/1990	D	
22	1331010247	Hoàng Văn	Hồng	20/08/1988	D	
23	1331010248	Nguyễn Thị	Hồng	15/07/1989	D	
24	1331010256	Phạm Văn	Hung	20/06/1985	D	
25	1331010255	Trịnh Đức	Hung	02/09/1989	D	
26	1331010257	Hoàng Thị	Hương	30/08/1987	D	
27	1331010259	Tô Thị Minh	Hường	16/01/1981	D	
28	1331010262	Nguyễn Văn	Huy	19/08/1985	D	
29	1331010263	Nguyễn Thị Vân	Khánh	02/09/1984	D	
30	1331010264	Nguyễn Văn	Khoa	13/05/1983	D	
31	1331010265	Điêu Khắc	Kiên	26/08/1978	D	
32	1331010267	Nguyễn Chí	Kiên	18/02/1984	D	
33	1331010271	Lê Ngọc	Linh	10/05/1986	D	
34	1331010272	Bùi Huy	Lợi	12/11/1984	D	
35	1331010274	Đỗ Đức	Long	28/10/1990	D	
36	1331010273	Hoàng Ngọc	Long	26/08/1989	D	
37	1331010276	Cà Thanh	Mai	18/01/1987	D	
38	1331010278	Đỗ Thành	Mão	28/03/1987	D	
39	1331010280	Nguyễn Đăng	Nam	06/06/1989	D	
40	1331010281	Nguyễn Ngọc	Nam	05/03/1987	D	
41	1331010284	Hồ Thị Mỹ	Ngân	20/10/1978	D	
42	1331010286	Đỗ Thị Bích	Ngọc	14/09/1983	D	
43	1331010285	Nguyễn Mạnh	Ngọc	08/03/1988	D	
44	1331010287	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	09/01/1985	D	
45	1331010288	Bùi Tuệ	Nhân	16/11/1989	D	
46	1331010290	Phạm Thị	Nhung	04/01/1989	D	
47	1331010293	Nguyễn Duy	Ninh	23/08/1987	D	
48	1331010291	Nguyễn Thị Khánh	Ninh	03/11/1988	D	
49	1331010292	Trần Ngọc	Ninh	12/07/1990	D	
50	1331010294	Trần Thị	Nụ	20/04/1990	D	
51	1331010296	Bùi Quang	Quân	18/02/1990	D	
52	1331010297	Khuong Tiên	Quân	27/08/1985	D	
53	1331010300	Vũ Văn	Quỳnh	10/01/1990	D	
54	1331010301	Đỗ Minh	Sơn	22/10/1984	D	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
55	1331010304	Vũ Mạnh	Thăng	15/09/1988	D	
56	1331010307	Nguyễn Huyền	Thương	09/08/1990	D	
57	1331010309	Nguyễn thanh	Thủy	01/09/1990	D	
58	1331010308	Từ Thị	Thủy	11/08/1990	D	
59	1331010313	Đỗ Thị Huyền	Trang	30/06/1987	D	
60	1331010317	Đinh Thành	Trung	13/10/1988	D	
61	1331010318	Nguyễn Kiên	Trung	12/11/1990	D	
62	1331010320	Nguyễn Tiên	Trung	07/11/1986	D	
63	1331010321	Lương Phi	Trường	08/10/1989	D	
64	1331010323	Phí Quang	Trường	14/11/1988	D	
65	1331010322	Trịnh Xuân	Trường	23/05/1982	D	
66	1331010324	Phạm Văn	Tứ	19/02/1986	D	
67	1331010325	Bùi Đức	Tuân	18/06/1987	D	
68	1331010330	Lê Quang	Tuyên	18/03/1989	D	
69	1331010333	Trần Văn	Vĩnh	20/09/1987	D	
70	1331010338	Nguyễn Thị	Yên	09/05/1990	D	

Tổng số: 70 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Số: 836/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 19 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học (trong đó có 13 lớp đại học chính quy, 2 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm:* 8 lớp: K35A, K35B, K35C, K35D, K35E, K35F, K35G, K35H;

2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm:* 2 lớp: CT30A, CT30B;

3. *Bác sĩ Răng – hàm – mặt:* 1 lớp: RHM.K5

4. *Bác sĩ Y học dự phòng:* 1 lớp: YHDP.K7

5. *Cử nhân điều dưỡng chính quy:* 1 lớp: CNĐD.K9

6. *Cử nhân Kỹ thuật y học:* 1 lớp: CNKTYH.K5

7. *Dược chính quy:* 1 lớp: Dược K2

8. *Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học K8:* 4 lớp: A, B, C, D

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30A NĂM HỌC 2013- 2014
Kèm theo Quyết định số 838/QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010020	Nguyễn Ngọc	Anh	15/10/1983	Nam	
2	1331010023	Phạm Thanh	Bình	01/01/1988	Nam	
3	1331010025	Vũ Minh	Châu	05/05/1988	Nam	
4	1331010026	Phạm Thị	Chiến	23/01/1981	Nữ	
5	1331010030	Phạm Như	Cường	23/09/1987	Nam	
6	1331010031	Phạm Văn	Cường	20/10/1984	Nam	
7	1331010036	Loan Quốc	Dũng	26/11/1987	Nam	
8	1331010039	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/09/1988	Nữ	
9	1331010040	Bùi Thị Hồng	Đào	21/07/1986	Nữ	
10	1331010043	Nguyễn Đức	Đông	01/01/1986	Nam	
11	1331010044	Hoàng Đình	Đường	02/12/1983	Nam	
12	1331010045	Nguyễn Ngọc	Giáp	27/12/1974	Nam	
13	1331010047	Đinh Thị Thu	Hà	16/12/1989	Nữ	
14	1331010046	Tạ Thu	Hà	31/08/1984	Nữ	
15	1331010050	Phạm Minh	Hải	26/04/1983	Nam	
16	1331010055	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/09/1987	Nữ	
17	1331010054	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	18/08/1986	Nữ	
18	1331010058	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/09/1981	Nữ	
19	1331010066	Nguyễn Việt	Hùng	10/10/1989	Nam	
20	1331010068	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1975	Nữ	
21	1331010070	Hoàng Thị	Hường	13/08/1982	Nữ	
22	1331010071	Nguyễn Thị	Hường	18/07/1987	Nữ	
23	1331010076	Cao Xuân	Khánh	02/09/1987	Nam	
24	1331010079	Đông Xuân	Kiên	08/03/1984	Nam	
25	1331010078	Lương Trung	Kiên	30/08/1979	Nam	
26	1331010082	Lê Thị	Lộc	03/02/1985	Nữ	
27	1331010083	Nguyễn Hữu	Lợi	30/10/1988	Nam	
28	1331010084	Hoàng Văn	Lực	09/07/1979	Nữ	
29	1331010086	Lê Văn	Lương	04/09/1986	Nam	
30	1331010090	Nguyễn Thị	Mai	01/02/1985	Nữ	
31	1331010088	Vũ Thị Tuyết	Mai	10/12/1989	Nữ	
32	1331010091	Nguyễn Thế	Mạnh	08/01/1988	Nam	
33	1331010093	Hoàng Văn	Minh	22/09/1988	Nam	
34	1331010094	Phạm Văn	Minh	25/03/1989	Nam	
35	1331010098	Nguyễn Thanh	Nga	18/10/1985	Nữ	
36	1331010100	Nguyễn Thị	Nga	16/06/1985	Nữ	
37	1331010099	Vũ Thị Quỳnh	Nga	21/05/1985	Nữ	
38	1331010101	Phạm Văn	Nghị	24/06/1989	Nam	
39	1331010108	Bùi Thị	Nhung	11/01/1979	Nữ	
40	1331010107	Lê Thị Hồng	Nhung	27/12/1989	Nữ	
41	1331010106	Lộc Văn	Như	12/10/1989	Nam	
42	1331010114	Đinh Thị Hà	Quyên	08/09/1987	Nữ	
43	1331010113	Nguyễn Thị	Quyên	12/05/1988	Nữ	
44	1331010116	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	10/07/1976	Nam	
45	1331010121	Nguyễn Đức Cao	Sơn	17/11/1985	Nam	
46	1331010130	Trần Minh	Thanh	23/01/1985	Nam	
47	1331010132	Nguyễn Văn	Thành	28/10/1976	Nam	
48	1331010133	Nguyễn Thị	Thảo	08/11/1989	Nữ	
49	1331010136	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/11/1989	Nữ	
50	1331010134	Trần Thị Thu	Thảo	14/02/1983	Nữ	
51	1331010128	Đinh Quang	Thắng	01/09/1987	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
52	1331010124	Lê Minh	Thắng	12/08/1989	Nam	
53	1331010127	Ngô Quyết	Thắng	31/08/1987	Nam	
54	1331010126	Nguyễn Chiến	Thắng	02/06/1984	Nam	
55	1331010129	Nguyễn Đoàn	Thắng	06/12/1986	Nam	
56	1331010123	Nguyễn Văn	Thắng	28/02/1987	Nam	
57	1331010125	Phạm Việt	Thắng	14/07/1975	Nam	
58	1331010137	Lý Dít	Thím	27/02/1985	Nữ	
59	1331010139	Đoàn Thị Kim	Thoa	13/02/1979	Nữ	
60	1331010141	Đinh Anh	Thông	05/09/1987	Nam	
61	1331010142	Phạm Thị	Thu	17/10/1983	Nữ	
62	1331010145	Vũ Thị Thu	Thủy	13/06/1987	Nữ	
63	1331010143	Vương Thị	Thư	16/05/1984	Nữ	
64	1331010146	Nguyễn Công	Tiến	25/06/1981	Nam	
65	1331010147	Nguyễn Văn	Tiếp	17/05/1989	Nam	
66	1331010148	Trần Văn	Toàn	23/08/1985	Nam	
67	1331010150	Trương Huyền	Trang	19/05/1986	Nữ	
68	1331010152	Hà Văn	Tú	05/01/1984	Nam	
69	1331010156	Hà Quốc	Tuấn	04/10/1989	Nam	
70	1331010153	Hoàng Anh	Tuấn	02/08/1989	Nam	
71	1331010158	Nguyễn Anh	Tuấn	09/02/1984	Nam	
72	1331010154	Nguyễn Xuân	Tuấn	22/08/1988	Nam	
73	1331010155	Vũ Minh	Tuấn	06/09/1984	Nam	
74	1331010159	Nguyễn Văn	Tường	02/08/1987	Nam	

Tổng số 74 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TE
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30B NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 83^B QĐ-YDHP ngày 09 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Tên	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010019	Lương Ngọc	Ăn	25/05/1975	Nam	
2	1331010022	Hà Hữu	Bảng	03/07/1981	Nam	
3	1331010024	Nguyễn Thị	Cánh	13/09/1989	Nữ	
4	1331010027	Hoàng Hà	Chinh	10/09/1987	Nữ	
5	1331010028	Nông Văn	Chúc	24/09/1987	Nam	
6	1331010029	Nguyễn Văn	Công	03/05/1988	Nam	
7	1331010033	Lê Thanh	Danh	02/03/1987	Nam	
8	1331010032	Bùi Văn	Dân	05/06/1985	Nam	
9	1331010034	Phạm Văn	Diệp	19/05/1979	Nam	
10	1331010002	Đỗ Văn	Dũng	10/04/1987	Nam	
11	1331010038	Trần Trọng	Duy	21/09/1989	Nam	
12	1331010035	Nguyễn Thị	Dư	08/10/1989	Nữ	
13	1331010037	Trần Anh	Dương	28/06/1988	Nam	
14	1331010042	Nguyễn Chí	Đoan	20/08/1982	Nam	
15	1331010041	Lo Văn	Độ	07/02/1987	Nam	
16	1331010048	Chu Thị	Hà	27/07/1983	Nữ	
17	1331010049	Liêu Thị Thu	Hà	03/05/1988	Nữ	
18	1331010051	Lê Thị	Hải	14/05/1987	Nữ	
19	1331010056	Phạm Văn	Hào	23/10/1973	Nam	
20	1331010052	Đinh Thị	Hằng	12/01/1978	Nữ	
21	1331010053	Lưu Thị Thu	Hằng	11/12/1988	Nữ	
22	1331010057	Nguyễn Văn	Hậu	20/11/1986	Nam	
23	1331010059	Bùi Thị	Hiện	06/06/1984	Nữ	
24	1331010060	Trịnh Thị	Hoa	10/10/1988	Nữ	
25	1331010061	Nguyễn Thị	Hoà	29/08/1988	Nữ	
26	1331010062	Vì Văn	Hoàn	06/08/1981	Nam	
27	1331010063	Lê Thị	Hồng	14/05/1987	Nữ	
28	1331010065	Hoàng Văn	Hùng	13/07/1985	Nam	
29	1331010064	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/07/1987	Nam	
30	1331010073	Đặng Mạnh	Huy	01/10/1986	Nam	
31	1331010074	Đỗ Thị	Huyền	23/07/1988	Nữ	
32	1331010067	Lê Kiên	Hưng	29/07/1989	Nam	
33	1331010069	Khương Thị	Hương	17/12/1988	Nữ	
34	1331010072	Nguyễn Đình	Hưởng	25/02/1980	Nam	
35	1331010075	Trịnh Quốc	Khánh	26/05/1984	Nam	
36	1331010077	Hoàng Văn	Khuê	26/02/1980	Nam	
37	1331010081	Nguyễn Thị	Linh	05/09/1987	Nữ	
38	1331010085	Nguyễn Huy	Lực	13/07/1983	Nam	
39	1331010087	Lê Văn	Lương	05/08/1985	Nam	
40	1331010089	Vũ Thị	Mai	19/01/1983	Nữ	
41	1331010092	Trương Thị	Mến	26/06/1989	Nữ	
42	1331010095	Nguyễn Thị Mộng	Mơ	18/07/1988	Nữ	
43	1331010096	Đỗ Giang	Nam	20/09/1983	Nam	
44	1331010097	Nguyễn Văn	Nam	05/02/1982	Nam	
45	1331010102	Nguyễn Minh	Nghĩa	04/10/1983	Nam	
46	1231010130	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/06/1982	Nữ	
47	1331010104	Trần Thị	Nguyệt	24/03/1988	Nữ	
48	1331010105	Nguyễn Thị	Nhiệm	16/09/1982	Nữ	
49	1331010109	Nguyễn Thị	Oanh	15/08/1988	Nữ	
50	1331010110	Đặng Thị Huyền	Phương	21/02/1988	Nữ	
51	1331010112	Bùi Văn	Quảng	14/06/1987	Nam	
52	1331010111	Bùi Văn	Quân	05/08/1988	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
53	1331010115	Vũ Hữu	Quỳnh	27/11/1984	Nam	
54	1331010117	Chu Thị Ngọc	Quỳnh	29/01/1988	Nữ	
55	1331010118	Lâu Nhục	Sáng	18/05/1985	Nam	
56	1331010119	Tô Văn	Sở	15/09/1975	Nam	
57	1331010120	Đào Ngọc	Sơn	11/09/1981	Nam	
58	1331010122	Nguyễn Văn	Tào	03/09/1988	Nam	
59	1331010131	Nguyễn Tuấn	Thanh	08/11/1988	Nam	
60	1331010135	Mạc Thị Phương	Thảo	05/12/1986	Nữ	
61	1331010138	Hoàng Văn	Thìn	02/03/1988	Nam	
62	1331010140	Lê Thị	Thơm	16/12/1983	Nữ	
63	1331010144	Nguyễn Thị	Thủy	03/01/1980	Nữ	
64	1231010219	Nguyễn Thanh	Thủy	20/01/1989	Nữ	
65	1331010149	Hà Quốc	Toàn	19/05/1988	Nam	
66	1331010151	Nguyễn Cảnh	Trung	11/11/1985	Nam	
67	1331010157	Vũ Đình	Tuấn	21/10/1983	Nam	
68	1331010160	Chu Văn	Tuyền	20/01/1988	Nam	
69	1331010161	Quách Anh	Viên	28/11/1984	Nam	
70	1331010162	Hoàng Quốc	Việt	01/05/1989	Nam	
71	1331010003	Nguyễn Thành	Vinh	10/12/1986	Nam	
72	1331010163	Trần Văn	Vui	01/11/1989	Nam	
73	1331010164	Khổng Thị	Xiêm	20/07/1984	Nữ	

Tổng số 73 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chúc*

Số: 836 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế
- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 19 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học (trong đó có 13 lớp đại học chính quy, 2 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 8 lớp: K35A, K35B, K35C, K35D, K35E, K35F, K35G, K35H;*
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30A, CT30B;*
3. *Bác sĩ Răng – hàm – mặt: 1 lớp: RHM.K5*
4. *Bác sĩ Y học dự phòng: 1 lớp: YHDP.K7*
5. *Cử nhân điều dưỡng chính quy: 1 lớp: CNDD.K9*
6. *Cử nhân Kỹ thuật y học: 1 lớp: CNKTYH.K5*
7. *Dược chính quy: 1 lớp: Dược K2*
8. *Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học K8: 4 lớp: A, B, C, D*

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừ*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30A NĂM HỌC 2013- 2014
Kèm theo Quyết định số 838/QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Tên	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010020	Nguyễn Ngọc	Anh	15/10/1983	Nam	
2	1331010023	Phạm Thanh	Bình	01/01/1988	Nam	
3	1331010025	Vũ Minh	Châu	05/05/1988	Nam	
4	1331010026	Phạm Thị	Chiến	23/01/1981	Nữ	
5	1331010030	Phạm Như	Cường	23/09/1987	Nam	
6	1331010031	Phạm Văn	Cường	20/10/1984	Nam	
7	1331010036	Loan Quốc	Dũng	26/11/1987	Nam	
8	1331010039	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/09/1988	Nữ	
9	1331010040	Bùi Thị Hồng	Đào	21/07/1986	Nữ	
10	1331010043	Nguyễn Đức	Đồng	01/01/1986	Nam	
11	1331010044	Hoàng Đình	Đường	02/12/1983	Nam	
12	1331010045	Nguyễn Ngọc	Giáp	27/12/1974	Nam	
13	1331010047	Đinh Thị Thu	Hà	16/12/1989	Nữ	
14	1331010046	Tạ Thu	Hà	31/08/1984	Nữ	
15	1331010050	Phạm Minh	Hải	26/04/1983	Nam	
16	1331010055	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/09/1987	Nữ	
17	1331010054	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	18/08/1986	Nữ	
18	1331010058	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/09/1981	Nữ	
19	1331010066	Nguyễn Việt	Hùng	10/10/1989	Nam	
20	1331010068	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1975	Nữ	
21	1331010070	Hoàng Thị	Hương	13/08/1982	Nữ	
22	1331010071	Nguyễn Thị	Hương	18/07/1987	Nữ	
23	1331010076	Cao Xuân	Khánh	02/09/1987	Nam	
24	1331010079	Đông Xuân	Kiên	08/03/1984	Nam	
25	1331010078	Lương Trung	Kiên	30/08/1979	Nam	
26	1331010082	Lê Thị	Lộc	03/02/1985	Nữ	
27	1331010083	Nguyễn Hữu	Lợi	30/10/1988	Nam	
28	1331010084	Hoàng Văn	Lực	09/07/1979	Nữ	
29	1331010086	Lê Văn	Lương	04/09/1986	Nam	
30	1331010090	Nguyễn Thị	Mai	01/02/1985	Nữ	
31	1331010088	Vũ Thị Tuyết	Mai	10/12/1989	Nữ	
32	1331010091	Nguyễn Thế	Mạnh	08/01/1988	Nam	
33	1331010093	Hoàng Văn	Minh	22/09/1988	Nam	
34	1331010094	Phạm Văn	Minh	25/03/1989	Nam	
35	1331010098	Nguyễn Thanh	Nga	18/10/1985	Nữ	
36	1331010100	Nguyễn Thị	Nga	16/06/1985	Nữ	
37	1331010099	Vũ Thị Quỳnh	Nga	21/05/1985	Nữ	
38	1331010101	Phạm Văn	Nghị	24/06/1989	Nam	
39	1331010108	Bùi Thị	Nhung	11/01/1979	Nữ	
40	1331010107	Lê Thị Hồng	Nhung	27/12/1989	Nữ	
41	1331010106	Lộc Văn	Như	12/10/1989	Nam	
42	1331010114	Đinh Thị Hà	Quên	08/09/1987	Nữ	
43	1331010113	Nguyễn Thị	Quên	12/05/1988	Nữ	
44	1331010116	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	10/07/1976	Nam	
45	1331010121	Nguyễn Đức Cao	Sơn	17/11/1985	Nam	
46	1331010130	Trần Minh	Thanh	23/01/1985	Nam	
47	1331010132	Nguyễn Văn	Thành	28/10/1976	Nam	
48	1331010133	Nguyễn Thị	Thảo	08/11/1989	Nữ	
49	1331010136	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/11/1989	Nữ	
50	1331010134	Trần Thị Thu	Thảo	14/02/1983	Nữ	
51	1331010128	Đinh Quang	Thắng	01/09/1987	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
52	1331010124	Lê Minh	Thắng	12/08/1989	Nam	
53	1331010127	Ngô Quyết	Thắng	31/08/1987	Nam	
54	1331010126	Nguyễn Chiến	Thắng	02/06/1984	Nam	
55	1331010129	Nguyễn Đoàn	Thắng	06/12/1986	Nam	
56	1331010123	Nguyễn Văn	Thắng	28/02/1987	Nam	
57	1331010125	Phạm Viết	Thắng	14/07/1975	Nam	
58	1331010137	Lý Dít	Thím	27/02/1985	Nữ	
59	1331010139	Đoàn Thị Kim	Thoa	13/02/1979	Nữ	
60	1331010141	Đinh Anh	Thông	05/09/1987	Nam	
61	1331010142	Phạm Thị	Thu	17/10/1983	Nữ	
62	1331010145	Vũ Thị Thu	Thủy	13/06/1987	Nữ	
63	1331010143	Vương Thị	Thư	16/05/1984	Nữ	
64	1331010146	Nguyễn Công	Tiến	25/06/1981	Nam	
65	1331010147	Nguyễn Văn	Tiếp	17/05/1989	Nam	
66	1331010148	Trần Văn	Toàn	23/08/1985	Nam	
67	1331010150	Trương Huyền	Trang	19/05/1986	Nữ	
68	1331010152	Hà Văn	Tú	05/01/1984	Nam	
69	1331010156	Hà Quốc	Tuấn	04/10/1989	Nam	
70	1331010153	Hoàng Anh	Tuấn	02/08/1989	Nam	
71	1331010158	Nguyễn Anh	Tuấn	09/02/1984	Nam	
72	1331010154	Nguyễn Xuân	Tuấn	22/08/1988	Nam	
73	1331010155	Vũ Minh	Tuấn	06/09/1984	Nam	
74	1331010159	Nguyễn Văn	Tường	02/08/1987	Nam	

Tổng số 74 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chiêu

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30B NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 83^B QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010019	Lương Ngọc	Án	25/05/1975	Nam	
2	1331010022	Hà Hữu	Bằng	03/07/1981	Nam	
3	1331010024	Nguyễn Thị	Cảnh	13/09/1989	Nữ	
4	1331010027	Hoàng Hà	Chinh	10/09/1987	Nữ	
5	1331010028	Nông Văn	Chúc	24/09/1987	Nam	
6	1331010029	Nguyễn Văn	Công	03/05/1988	Nam	
7	1331010033	Lê Thanh	Danh	02/03/1987	Nam	
8	1331010032	Bùi Văn	Dân	05/06/1985	Nam	
9	1331010034	Phạm Văn	Diệp	19/05/1979	Nam	
10	1331010002	Đỗ Văn	Dũng	10/04/1987	Nam	
11	1331010038	Trần Trọng	Duy	21/09/1989	Nam	
12	1331010035	Nguyễn Thị	Dư	08/10/1989	Nữ	
13	1331010037	Trần Anh	Dương	28/06/1988	Nam	
14	1331010042	Nguyễn Chí	Đoan	20/08/1982	Nam	
15	1331010041	Lo Văn	Độ	07/02/1987	Nam	
16	1331010048	Chu Thị	Hà	27/07/1983	Nữ	
17	1331010049	Liêu Thị Thu	Hà	03/05/1988	Nữ	
18	1331010051	Lê Thị	Hải	14/05/1987	Nữ	
19	1331010056	Phạm Văn	Hào	23/10/1973	Nam	
20	1331010052	Đinh Thị	Hằng	12/01/1978	Nữ	
21	1331010053	Lưu Thị Thu	Hằng	11/12/1988	Nữ	
22	1331010057	Nguyễn Văn	Hậu	20/11/1986	Nam	
23	1331010059	Bùi Thị	Hiện	06/06/1984	Nữ	
24	1331010060	Trịnh Thị	Hoa	10/10/1988	Nữ	
25	1331010061	Nguyễn Thị	Hoà	29/08/1988	Nữ	
26	1331010062	Vì Văn	Hoàn	06/08/1981	Nam	
27	1331010063	Lê Thị	Hồng	14/05/1987	Nữ	
28	1331010065	Hoàng Văn	Hùng	13/07/1985	Nam	
29	1331010064	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/07/1987	Nam	
30	1331010073	Đặng Mạnh	Huy	01/10/1986	Nam	
31	1331010074	Đỗ Thị	Huyền	23/07/1988	Nữ	
32	1331010067	Lê Kiên	Hưng	29/07/1989	Nam	
33	1331010069	Khuông Thị	Hương	17/12/1988	Nữ	
34	1331010072	Nguyễn Đình	Hưởng	25/02/1980	Nam	
35	1331010075	Trịnh Quốc	Khánh	26/05/1984	Nam	
36	1331010077	Hoàng Văn	Khuê	26/02/1980	Nam	
37	1331010081	Nguyễn Thị	Linh	05/09/1987	Nữ	
38	1331010085	Nguyễn Huy	Lực	13/07/1983	Nam	
39	1331010087	Lê Văn	Lương	05/08/1985	Nam	
40	1331010089	Vũ Thị	Mai	19/01/1983	Nữ	
41	1331010092	Trương Thị	Mến	26/06/1989	Nữ	
42	1331010095	Nguyễn Thị Mộng	Mơ	18/07/1988	Nữ	
43	1331010096	Đỗ Giang	Nam	20/09/1983	Nam	
44	1331010097	Nguyễn Văn	Nam	05/02/1982	Nam	
45	1331010102	Nguyễn Minh	Nghĩa	04/10/1983	Nam	
46	1231010130	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/06/1982	Nữ	
47	1331010104	Trần Thị	Nguyệt	24/03/1988	Nữ	
48	1331010105	Nguyễn Thị	Nhiệm	16/09/1982	Nữ	
49	1331010109	Nguyễn Thị	Oanh	15/08/1988	Nữ	
50	1331010110	Đặng Thị Huyền	Phương	21/02/1988	Nữ	
51	1331010112	Bùi Văn	Quảng	14/06/1987	Nam	
52	1331010111	Bùi Văn	Quân	05/08/1988	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
53	1331010115	Vũ Hữu	Quỳnh	27/11/1984	Nam	
54	1331010117	Chu Thị Ngọc	Quỳnh	29/01/1988	Nữ	
55	1331010118	Lâu Nhục	Sáng	18/05/1985	Nam	
56	1331010119	Tô Văn	Sở	15/09/1975	Nam	
57	1331010120	Đào Ngọc	Sơn	11/09/1981	Nam	
58	1331010122	Nguyễn Văn	Tào	03/09/1988	Nam	
59	1331010131	Nguyễn Tuấn	Thanh	08/11/1988	Nam	
60	1331010135	Mạc Thị Phương	Thảo	05/12/1986	Nữ	
61	1331010138	Hoàng Văn	Thìn	02/03/1988	Nam	
62	1331010140	Lê Thị	Thơm	16/12/1983	Nữ	
63	1331010144	Nguyễn Thị	Thủy	03/01/1980	Nữ	
64	1231010219	Nguyễn Thanh	Thủy	20/01/1989	Nữ	
65	1331010149	Hà Quốc	Toàn	19/05/1988	Nam	
66	1331010151	Nguyễn Cảnh	Trung	11/11/1985	Nam	
67	1331010157	Vũ Đình	Tuấn	21/10/1983	Nam	
68	1331010160	Chu Văn	Tuyền	20/01/1988	Nam	
69	1331010161	Quách Anh	Viên	28/11/1984	Nam	
70	1331010162	Hoàng Quốc	Việt	01/05/1989	Nam	
71	1331010003	Nguyễn Thành	Vinh	10/12/1986	Nam	
72	1331010163	Trần Văn	Vui	01/11/1989	Nam	
73	1331010164	Khổng Thị	Xiêm	20/07/1984	Nữ	

Tổng số 73 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừ*

Số: 838/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế
- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 19 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học (trong đó có 13 lớp đại học chính quy, 2 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 8 lớp: K35A, K35B, K35C, K35D, K35E, K35F, K35G, K35H;*
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30A, CT30B;*
3. *Bác sĩ Răng – hàm – mặt: 1 lớp: RHM.K5*
4. *Bác sĩ Y học dự phòng: 1 lớp: YHDP.K7*
5. *Cử nhân điều dưỡng chính quy: 1 lớp: CNĐD.K9*
6. *Cử nhân Kỹ thuật y học: 1 lớp: CNKTYH.K5*
7. *Dược chính quy: 1 lớp: Dược K2*
8. *Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học K8: 4 lớp: A, B, C, D*

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chức

BỘ Y TE
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HAI PHONG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30A NĂM HỌC 2013- 2014
Kèm theo Quyết định số 838/QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010020	Nguyễn Ngọc	Anh	15/10/1983	Nam	
2	1331010023	Phạm Thanh	Bình	01/01/1988	Nam	
3	1331010025	Vũ Minh	Châu	05/05/1988	Nam	
4	1331010026	Phạm Thị	Chiến	23/01/1981	Nữ	
5	1331010030	Phạm Như	Cường	23/09/1987	Nam	
6	1331010031	Phạm Văn	Cường	20/10/1984	Nam	
7	1331010036	Loan Quốc	Dũng	26/11/1987	Nam	
8	1331010039	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/09/1988	Nữ	
9	1331010040	Bùi Thị Hồng	Đào	21/07/1986	Nữ	
10	1331010043	Nguyễn Đức	Đồng	01/01/1986	Nam	
11	1331010044	Hoàng Đình	Đường	02/12/1983	Nam	
12	1331010045	Nguyễn Ngọc	Giáp	27/12/1974	Nam	
13	1331010047	Đinh Thị Thu	Hà	16/12/1989	Nữ	
14	1331010046	Tạ Thu	Hà	31/08/1984	Nữ	
15	1331010050	Phạm Minh	Hải	26/04/1983	Nam	
16	1331010055	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/09/1987	Nữ	
17	1331010054	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	18/08/1986	Nữ	
18	1331010058	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/09/1981	Nữ	
19	1331010066	Nguyễn Việt	Hùng	10/10/1989	Nam	
20	1331010068	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1975	Nữ	
21	1331010070	Hoàng Thị	Hường	13/08/1982	Nữ	
22	1331010071	Nguyễn Thị	Hường	18/07/1987	Nữ	
23	1331010076	Cao Xuân	Khánh	02/09/1987	Nam	
24	1331010079	Đồng Xuân	Kiên	08/03/1984	Nam	
25	1331010078	Lương Trung	Kiên	30/08/1979	Nam	
26	1331010082	Lê Thị	Lộc	03/02/1985	Nữ	
27	1331010083	Nguyễn Hữu	Lợi	30/10/1988	Nam	
28	1331010084	Hoàng Văn	Lực	09/07/1979	Nữ	
29	1331010086	Lê Văn	Lương	04/09/1986	Nam	
30	1331010090	Nguyễn Thị	Mai	01/02/1985	Nữ	
31	1331010088	Vũ Thị Tuyết	Mai	10/12/1989	Nữ	
32	1331010091	Nguyễn Thế	Mạnh	08/01/1988	Nam	
33	1331010093	Hoàng Văn	Minh	22/09/1988	Nam	
34	1331010094	Phạm Văn	Minh	25/03/1989	Nam	
35	1331010098	Nguyễn Thanh	Nga	18/10/1985	Nữ	
36	1331010100	Nguyễn Thị	Nga	16/06/1985	Nữ	
37	1331010099	Vũ Thị Quỳnh	Nga	21/05/1985	Nữ	
38	1331010101	Phạm Văn	Nghi	24/06/1989	Nam	
39	1331010108	Bùi Thị	Nhung	11/01/1979	Nữ	
40	1331010107	Lê Thị Hồng	Nhung	27/12/1989	Nữ	
41	1331010106	Lộc Văn	Như	12/10/1989	Nam	
42	1331010114	Đinh Thị Hà	Quên	08/09/1987	Nữ	
43	1331010113	Nguyễn Thị	Quên	12/05/1988	Nữ	
44	1331010116	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	10/07/1976	Nam	
45	1331010121	Nguyễn Đức Cao	Sơn	17/11/1985	Nam	
46	1331010130	Trần Minh	Thanh	23/01/1985	Nam	
47	1331010132	Nguyễn Văn	Thành	28/10/1976	Nam	
48	1331010133	Nguyễn Thị	Thảo	08/11/1989	Nữ	
49	1331010136	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/11/1989	Nữ	
50	1331010134	Trần Thị Thu	Thảo	14/02/1983	Nữ	
51	1331010128	Đinh Quang	Thắng	01/09/1987	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
52	1331010124	Lê Minh	Thắng	12/08/1989	Nam	
53	1331010127	Ngô Quyết	Thắng	31/08/1987	Nam	
54	1331010126	Nguyễn Chiến	Thắng	02/06/1984	Nam	
55	1331010129	Nguyễn Đoàn	Thắng	06/12/1986	Nam	
56	1331010123	Nguyễn Văn	Thắng	28/02/1987	Nam	
57	1331010125	Phạm Việt	Thắng	14/07/1975	Nam	
58	1331010137	Lý Dìt	Thím	27/02/1985	Nữ	
59	1331010139	Đoàn Thị Kim	Thoa	13/02/1979	Nữ	
60	1331010141	Đinh Anh	Thông	05/09/1987	Nam	
61	1331010142	Phạm Thị	Thu	17/10/1983	Nữ	
62	1331010145	Vũ Thị Thu	Thủy	13/06/1987	Nữ	
63	1331010143	Vương Thị	Thư	16/05/1984	Nữ	
64	1331010146	Nguyễn Công	Tiến	25/06/1981	Nam	
65	1331010147	Nguyễn Văn	Tiếp	17/05/1989	Nam	
66	1331010148	Trần Văn	Toán	23/08/1985	Nam	
67	1331010150	Trương Huyền	Trang	19/05/1986	Nữ	
68	1331010152	Hà Văn	Tú	05/01/1984	Nam	
69	1331010156	Hà Quốc	Tuấn	04/10/1989	Nam	
70	1331010153	Hoàng Anh	Tuấn	02/08/1989	Nam	
71	1331010158	Nguyễn Anh	Tuấn	09/02/1984	Nam	
72	1331010154	Nguyễn Xuân	Tuấn	22/08/1988	Nam	
73	1331010155	Vũ Minh	Tuấn	06/09/1984	Nam	
74	1331010159	Nguyễn Văn	Tường	02/08/1987	Nam	

Tổng số 74 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30B NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 88^K QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010019	Lương Ngọc	Ăn	25/05/1975	Nam	
2	1331010022	Hà Hữu	Bằng	03/07/1981	Nam	
3	1331010024	Nguyễn Thị	Cảnh	13/09/1989	Nữ	
4	1331010027	Hoàng Hà	Chinh	10/09/1987	Nữ	
5	1331010028	Nông Văn	Chúc	24/09/1987	Nam	
6	1331010029	Nguyễn Văn	Công	03/05/1988	Nam	
7	1331010033	Lê Thanh	Danh	02/03/1987	Nam	
8	1331010032	Bùi Văn	Dân	05/06/1985	Nam	
9	1331010034	Phạm Văn	Diệp	19/05/1979	Nam	
10	1331010002	Đỗ Văn	Dũng	10/04/1987	Nam	
11	1331010038	Trần Trọng	Duy	21/09/1989	Nam	
12	1331010035	Nguyễn Thị	Dư	08/10/1989	Nữ	
13	1331010037	Trần Anh	Dương	28/06/1988	Nam	
14	1331010042	Nguyễn Chí	Đoan	20/08/1982	Nam	
15	1331010041	Lo Văn	Độ	07/02/1987	Nam	
16	1331010048	Chu Thị	Hà	27/07/1983	Nữ	
17	1331010049	Liêu Thị Thu	Hà	03/05/1988	Nữ	
18	1331010051	Lê Thị	Hải	14/05/1987	Nữ	
19	1331010056	Phạm Văn	Hào	23/10/1973	Nam	
20	1331010052	Đinh Thị	Hằng	12/01/1978	Nữ	
21	1331010053	Lưu Thị Thu	Hằng	11/12/1988	Nữ	
22	1331010057	Nguyễn Văn	Hậu	20/11/1986	Nam	
23	1331010059	Bùi Thị	Hiên	06/06/1984	Nữ	
24	1331010060	Trịnh Thị	Hoa	10/10/1988	Nữ	
25	1331010061	Nguyễn Thị	Hoà	29/08/1988	Nữ	
26	1331010062	Vi Văn	Hoàn	06/08/1981	Nam	
27	1331010063	Lê Thị	Hồng	14/05/1987	Nữ	
28	1331010065	Hoàng Văn	Hùng	13/07/1985	Nam	
29	1331010064	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/07/1987	Nam	
30	1331010073	Đặng Mạnh	Huy	01/10/1986	Nam	
31	1331010074	Đỗ Thị	Huyền	23/07/1988	Nữ	
32	1331010067	Lê Kiên	Hưng	29/07/1989	Nam	
33	1331010069	Khương Thị	Hương	17/12/1988	Nữ	
34	1331010072	Nguyễn Đình	Hưởng	25/02/1980	Nam	
35	1331010075	Trịnh Quốc	Khánh	26/05/1984	Nam	
36	1331010077	Hoàng Văn	Khuê	26/02/1980	Nam	
37	1331010081	Nguyễn Thị	Linh	05/09/1987	Nữ	
38	1331010085	Nguyễn Huy	Lực	13/07/1983	Nam	
39	1331010087	Lê Văn	Lương	05/08/1985	Nam	
40	1331010089	Vũ Thị	Mai	19/01/1983	Nữ	
41	1331010092	Trương Thị	Mến	26/06/1989	Nữ	
42	1331010095	Nguyễn Thị Mộng	Mơ	18/07/1988	Nữ	
43	1331010096	Đỗ Giang	Nam	20/09/1983	Nam	
44	1331010097	Nguyễn Văn	Nam	05/02/1982	Nam	
45	1331010102	Nguyễn Minh	Nghĩa	04/10/1983	Nam	
46	1231010130	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/06/1982	Nữ	
47	1331010104	Trần Thị	Nguyệt	24/03/1988	Nữ	
48	1331010105	Nguyễn Thị	Nhiệm	16/09/1982	Nữ	
49	1331010109	Nguyễn Thị	Oanh	15/08/1988	Nữ	
50	1331010110	Đặng Thị Huyền	Phương	21/02/1988	Nữ	
51	1331010112	Bùi Văn	Quảng	14/06/1987	Nam	
52	1331010111	Bùi Văn	Quân	05/08/1988	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
53	1331010115	Vũ Hữu	Quỳnh	27/11/1984	Nam	
54	1331010117	Chu Thị Ngọc	Quỳnh	29/01/1988	Nữ	
55	1331010118	Lâu Nhục	Sáng	18/05/1985	Nam	
56	1331010119	Tô Văn	Sở	15/09/1975	Nam	
57	1331010120	Đào Ngọc	Sơn	11/09/1981	Nam	
58	1331010122	Nguyễn Văn	Tào	03/09/1988	Nam	
59	1331010131	Nguyễn Tuấn	Thanh	08/11/1988	Nam	
60	1331010135	Mạc Thị Phương	Thảo	05/12/1986	Nữ	
61	1331010138	Hoàng Văn	Thìn	02/03/1988	Nam	
62	1331010140	Lê Thị	Thơm	16/12/1983	Nữ	
63	1331010144	Nguyễn Thị	Thủy	03/01/1980	Nữ	
64	1231010219	Nguyễn Thanh	Thủy	20/01/1989	Nữ	
65	1331010149	Hà Quốc	Toán	19/05/1988	Nam	
66	1331010151	Nguyễn Cảnh	Trung	11/11/1985	Nam	
67	1331010157	Vũ Đình	Tuấn	21/10/1983	Nam	
68	1331010160	Chu Văn	Tuyển	20/01/1988	Nam	
69	1331010161	Quách Anh	Viên	28/11/1984	Nam	
70	1331010162	Hoàng Quốc	Việt	01/05/1989	Nam	
71	1331010003	Nguyễn Thành	Vinh	10/12/1986	Nam	
72	1331010163	Trần Văn	Vui	01/11/1989	Nam	
73	1331010164	Khổng Thị	Xiêm	20/07/1984	Nữ	

Tổng số 73 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Số: 836/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(Về thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 19 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học (trong đó có 13 lớp đại học chính quy, 2 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm: 8 lớp: K35A, K35B, K35C, K35D, K35E, K35F, K35G, K35H;*

2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm: 2 lớp: CT30A, CT30B;*

3. *Bác sĩ Răng – hàm – mặt: 1 lớp: RHM.K5*

4. *Bác sĩ Y học dự phòng: 1 lớp: YHDP.K7*

5. *Cử nhân điều dưỡng chính quy: 1 lớp: CNDD.K9*

6. *Cử nhân Kỹ thuật y học: 1 lớp: CNKTYH.K5*

7. *Dược chính quy: 1 lớp: Dược K2*

8. *Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học K8: 4 lớp: A, B, C, D*

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chức

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30A NĂM HỌC 2013- 2014
Kèm theo Quyết định số 838/QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Tên	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010020	Nguyễn Ngọc	Anh	15/10/1983	Nam	
2	1331010023	Phạm Thanh	Bình	01/01/1988	Nam	
3	1331010025	Vũ Minh	Châu	05/05/1988	Nam	
4	1331010026	Phạm Thị	Chiến	23/01/1981	Nữ	
5	1331010030	Phạm Như	Cường	23/09/1987	Nam	
6	1331010031	Phạm Văn	Cường	20/10/1984	Nam	
7	1331010036	Loan Quốc	Dũng	26/11/1987	Nam	
8	1331010039	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/09/1988	Nữ	
9	1331010040	Bùi Thị Hồng	Đào	21/07/1986	Nữ	
10	1331010043	Nguyễn Đức	Đồng	01/01/1986	Nam	
11	1331010044	Hoàng Đình	Đường	02/12/1983	Nam	
12	1331010045	Nguyễn Ngọc	Giáp	27/12/1974	Nam	
13	1331010047	Đinh Thị Thu	Hà	16/12/1989	Nữ	
14	1331010046	Tạ Thu	Hà	31/08/1984	Nữ	
15	1331010050	Phạm Minh	Hải	26/04/1983	Nam	
16	1331010055	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/09/1987	Nữ	
17	1331010054	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	18/08/1986	Nữ	
18	1331010058	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/09/1981	Nữ	
19	1331010066	Nguyễn Việt	Hùng	10/10/1989	Nam	
20	1331010068	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1975	Nữ	
21	1331010070	Hoàng Thị	Hường	13/08/1982	Nữ	
22	1331010071	Nguyễn Thị	Hường	18/07/1987	Nữ	
23	1331010076	Cao Xuân	Khánh	02/09/1987	Nam	
24	1331010079	Đông Xuân	Kiên	08/03/1984	Nam	
25	1331010078	Lương Trung	Kiên	30/08/1979	Nam	
26	1331010082	Lê Thị	Lộc	03/02/1985	Nữ	
27	1331010083	Nguyễn Hữu	Lợi	30/10/1988	Nam	
28	1331010084	Hoàng Văn	Lực	09/07/1979	Nữ	
29	1331010086	Lê Văn	Lương	04/09/1986	Nam	
30	1331010090	Nguyễn Thị	Mai	01/02/1985	Nữ	
31	1331010088	Vũ Thị Tuyết	Mai	10/12/1989	Nữ	
32	1331010091	Nguyễn Thế	Mạnh	08/01/1988	Nam	
33	1331010093	Hoàng Văn	Minh	22/09/1988	Nam	
34	1331010094	Phạm Văn	Minh	25/03/1989	Nam	
35	1331010098	Nguyễn Thanh	Nga	18/10/1985	Nữ	
36	1331010100	Nguyễn Thị	Nga	16/06/1985	Nữ	
37	1331010099	Vũ Thị Quỳnh	Nga	21/05/1985	Nữ	
38	1331010101	Phạm Văn	Nghi	24/06/1989	Nam	
39	1331010108	Bùi Thị	Nhung	11/01/1979	Nữ	
40	1331010107	Lê Thị Hồng	Nhung	27/12/1989	Nữ	
41	1331010106	Lộc Văn	Như	12/10/1989	Nam	
42	1331010114	Đinh Thị Hà	Quyên	08/09/1987	Nữ	
43	1331010113	Nguyễn Thị	Quyên	12/05/1988	Nữ	
44	1331010116	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	10/07/1976	Nam	
45	1331010121	Nguyễn Đức Cao	Sơn	17/11/1985	Nam	
46	1331010130	Trần Minh	Thanh	23/01/1985	Nam	
47	1331010132	Nguyễn Văn	Thành	28/10/1976	Nam	
48	1331010133	Nguyễn Thị	Thảo	08/11/1989	Nữ	
49	1331010136	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/11/1989	Nữ	
50	1331010134	Trần Thị Thu	Thảo	14/02/1983	Nữ	
51	1331010128	Đinh Quang	Thắng	01/09/1987	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
52	1331010124	Lê Minh	Thắng	12/08/1989	Nam	
53	1331010127	Ngô Quyết	Thắng	31/08/1987	Nam	
54	1331010126	Nguyễn Chiến	Thắng	02/06/1984	Nam	
55	1331010129	Nguyễn Đoàn	Thắng	06/12/1986	Nam	
56	1331010123	Nguyễn Văn	Thắng	28/02/1987	Nam	
57	1331010125	Phạm Viết	Thắng	14/07/1975	Nam	
58	1331010137	Lý Dìt	Thím	27/02/1985	Nữ	
59	1331010139	Đoàn Thị Kim	Thoa	13/02/1979	Nữ	
60	1331010141	Đinh Anh	Thông	05/09/1987	Nam	
61	1331010142	Phạm Thị	Thu	17/10/1983	Nữ	
62	1331010145	Vũ Thị Thu	Thủy	13/06/1987	Nữ	
63	1331010143	Vương Thị	Thư	16/05/1984	Nữ	
64	1331010146	Nguyễn Công	Tiến	25/06/1981	Nam	
65	1331010147	Nguyễn Văn	Tiếp	17/05/1989	Nam	
66	1331010148	Trần Văn	Toàn	23/08/1985	Nam	
67	1331010150	Trương Huyền	Trang	19/05/1986	Nữ	
68	1331010152	Hà Văn	Tú	05/01/1984	Nam	
69	1331010156	Hà Quốc	Tuấn	04/10/1989	Nam	
70	1331010153	Hoàng Anh	Tuấn	02/08/1989	Nam	
71	1331010158	Nguyễn Anh	Tuấn	09/02/1984	Nam	
72	1331010154	Nguyễn Xuân	Tuấn	22/08/1988	Nam	
73	1331010155	Vũ Minh	Tuấn	06/09/1984	Nam	
74	1331010159	Nguyễn Văn	Tường	02/08/1987	Nam	

Tổng số 74 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừ*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30B NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 83^B QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010019	Lương Ngọc	Ăn	25/05/1975	Nam	
2	1331010022	Hà Hữu	Bằng	03/07/1981	Nam	
3	1331010024	Nguyễn Thị	Cảnh	13/09/1989	Nữ	
4	1331010027	Hoàng Hà	Chinh	10/09/1987	Nữ	
5	1331010028	Nông Văn	Chúc	24/09/1987	Nam	
6	1331010029	Nguyễn Văn	Công	03/05/1988	Nam	
7	1331010033	Lê Thanh	Danh	02/03/1987	Nam	
8	1331010032	Bùi Văn	Dân	05/06/1985	Nam	
9	1331010034	Phạm Văn	Diệp	19/05/1979	Nam	
10	1331010002	Đỗ Văn	Dũng	10/04/1987	Nam	
11	1331010038	Trần Trọng	Duy	21/09/1989	Nam	
12	1331010035	Nguyễn Thị	Dư	08/10/1989	Nữ	
13	1331010037	Trần Anh	Dương	28/06/1988	Nam	
14	1331010042	Nguyễn Chí	Đoan	20/08/1982	Nam	
15	1331010041	Lo Văn	Độ	07/02/1987	Nam	
16	1331010048	Chu Thị	Hà	27/07/1983	Nữ	
17	1331010049	Liêu Thị Thu	Hà	03/05/1988	Nữ	
18	1331010051	Lê Thị	Hải	14/05/1987	Nữ	
19	1331010056	Phạm Văn	Hào	23/10/1973	Nam	
20	1331010052	Đinh Thị	Hằng	12/01/1978	Nữ	
21	1331010053	Lưu Thị Thu	Hằng	11/12/1988	Nữ	
22	1331010057	Nguyễn Văn	Hậu	20/11/1986	Nam	
23	1331010059	Bùi Thị	Hiên	06/06/1984	Nữ	
24	1331010060	Trịnh Thị	Hoa	10/10/1988	Nữ	
25	1331010061	Nguyễn Thị	Hoà	29/08/1988	Nữ	
26	1331010062	Vì Văn	Hoàn	06/08/1981	Nam	
27	1331010063	Lê Thị	Hồng	14/05/1987	Nữ	
28	1331010065	Hoàng Văn	Hùng	13/07/1985	Nam	
29	1331010064	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/07/1987	Nam	
30	1331010073	Đặng Mạnh	Huy	01/10/1986	Nam	
31	1331010074	Đỗ Thị	Huyền	23/07/1988	Nữ	
32	1331010067	Lê Kiên	Hưng	29/07/1989	Nam	
33	1331010069	Khương Thị	Hương	17/12/1988	Nữ	
34	1331010072	Nguyễn Đình	Hưởng	25/02/1980	Nam	
35	1331010075	Trịnh Quốc	Khánh	26/05/1984	Nam	
36	1331010077	Hoàng Văn	Khuê	26/02/1980	Nam	
37	1331010081	Nguyễn Thị	Linh	05/09/1987	Nữ	
38	1331010085	Nguyễn Huy	Lực	13/07/1983	Nam	
39	1331010087	Lê Văn	Lương	05/08/1985	Nam	
40	1331010089	Vũ Thị	Mai	19/01/1983	Nữ	
41	1331010092	Trương Thị	Mến	26/06/1989	Nữ	
42	1331010095	Nguyễn Thị Mộng	Mơ	18/07/1988	Nữ	
43	1331010096	Đỗ Giang	Nam	20/09/1983	Nam	
44	1331010097	Nguyễn Văn	Nam	05/02/1982	Nam	
45	1331010102	Nguyễn Minh	Nghĩa	04/10/1983	Nam	
46	1231010130	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/06/1982	Nữ	
47	1331010104	Trần Thị	Nguyệt	24/03/1988	Nữ	
48	1331010105	Nguyễn Thị	Nhiệm	16/09/1982	Nữ	
49	1331010109	Nguyễn Thị	Oanh	15/08/1988	Nữ	
50	1331010110	Đặng Thị Huyền	Phương	21/02/1988	Nữ	
51	1331010112	Bùi Văn	Quảng	14/06/1987	Nam	
52	1331010111	Bùi Văn	Quân	05/08/1988	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Tên	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
53	1331010115	Vũ Hữu	Quỳnh	27/11/1984	Nam	
54	1331010117	Chu Thị Ngọc	Quỳnh	29/01/1988	Nữ	
55	1331010118	Lâu Nhục	Sáng	18/05/1985	Nam	
56	1331010119	Tô Văn	Sở	15/09/1975	Nam	
57	1331010120	Đào Ngọc	Sơn	11/09/1981	Nam	
58	1331010122	Nguyễn Văn	Tào	03/09/1988	Nam	
59	1331010131	Nguyễn Tuấn	Thanh	08/11/1988	Nam	
60	1331010135	Mạc Thị Phương	Thảo	05/12/1986	Nữ	
61	1331010138	Hoàng Văn	Thìn	02/03/1988	Nam	
62	1331010140	Lê Thị	Thơm	16/12/1983	Nữ	
63	1331010144	Nguyễn Thị	Thủy	03/01/1980	Nữ	
64	1231010219	Nguyễn Thanh	Thủy	20/01/1989	Nữ	
65	1331010149	Hà Quốc	Toàn	19/05/1988	Nam	
66	1331010151	Nguyễn Cảnh	Trung	11/11/1985	Nam	
67	1331010157	Vũ Đình	Tuấn	21/10/1983	Nam	
68	1331010160	Chu Văn	Tuyền	20/01/1988	Nam	
69	1331010161	Quách Anh	Viên	28/11/1984	Nam	
70	1331010162	Hoàng Quốc	Việt	01/05/1989	Nam	
71	1331010003	Nguyễn Thành	Vinh	10/12/1986	Nam	
72	1331010163	Trần Văn	Vui	01/11/1989	Nam	
73	1331010164	Khổng Thị	Xiêm	20/07/1984	Nữ	

Tổng số 73 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Số: 251^B/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014) – Đợt bổ sung

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 5 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm:* 2 lớp: K35I, K35K
2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm:* 2 lớp: CT30C, CT30D;
3. *Bác sĩ Răng hàm mặt:* 1 lớp: RHMK5.TB

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

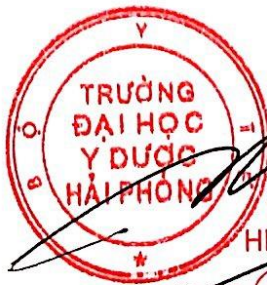
Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Chức

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 251^B QĐ-YDHP ngày 05 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010201	Đinh Bá	An	06/04/1983	C	
2	1331010202	Tạ Nguyệt	Anh	01/07/1979	C	
3	1331010205	Lê Ngọc	Báu	20/04/1986	C	
4	1331010207	Khuất Công	Chính	22/09/1986	C	
5	1331010208	Nguyễn Bá	Chung	06/09/1985	C	
6	1331010209	Vũ Văn	Công	02/01/1988	C	
7	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	C	
8	1331010219	Ngô Văn	Đam	10/08/1971	C	
9	1331010223	Vũ Văn	Diễn	12/11/1986	C	
10	1331010224	Nguyễn Văn	Định	02/05/1989	C	
11	1331010227	Đỗ Việt	Đức	13/06/1987	C	
12	1331010229	Mai Hùng	Đức	15/04/1989	C	
13	1331010230	Nguyễn Văn	Đức	10/04/1990	C	
14	1331010228	Trần Hữu	Đức	15/01/1983	C	
15	1331010214	Lương Tiến	Dũng	17/10/1990	C	
16	1331010216	Nguyễn Anh	Dũng	03/02/1984	C	
17	1331010232	Hoàng Đông	Giang	04/02/1987	C	
18	1331010234	Nguyễn Văn	Giáp	12/03/1984	C	
19	1331010235	Nguyễn Mạnh	Hà	28/02/1982	C	
20	1331010236	Phạm Văn	Hà	02/01/1982	C	
21	1331010240	Nguyễn Văn	Hành	21/09/1981	C	
22	1331010241	Vũ Thị	Hiên	20/06/1990	C	
23	1331010242	Nguyễn Thế	Hiên	10/03/1989	C	
24	1331010244	Nguyễn Tự	Hiếu	15/06/1983	C	
25	1331010245	Nguyễn Xuân	Hiếu	08/05/1988	C	
26	1331010246	Phan Sỹ	Hiếu	06/09/1990	C	
27	1331010251	Đinh Văn	Hùng	24/06/1989	C	
28	1331010249	Lê	Hùng	15/04/1979	C	
29	1331010252	Nguyễn Văn	Hùng	25/10/1987	C	
30	1331010250	Phạm Mạnh	Hùng	16/01/1987	C	
31	1331010253	Phan Việt	Hùng	06/08/1968	C	
32	1331010254	Hà Mạnh	Hung	26/08/1986	C	
33	1331010260	Bùi Thị	Hường	07/12/1990	C	
34	1331010261	Nguyễn Văn	Huy	23/10/1983	C	
35	1331010266	Tạ Trung	Kiên	01/02/1987	C	
36	1331010269	Đặng Tùng	Lâm	12/10/1989	C	
37	1331010268	Hồ Vinh	Lâm	03/02/1986	C	
38	1331010270	Nguyễn Hữu	Lâm	03/09/1990	C	
39	1331010275	Phạm Văn	Lúc	08/05/1981	C	
40	1331010277	Nguyễn Tiến	Mạnh	07/11/1990	C	
41	1331010279	Đinh Văn	Minh	17/12/1990	C	
42	1331010282	Chu Quang	Nam	25/04/1989	C	
43	1331010283	Ngô Bá	Nam	20/02/1980	C	
44	1331010289	Hà Văn	Nhu	26/03/1988	C	
45	1331010295	Vũ Thị	Phượng	26/02/1989	C	
46	1331010298	Đỗ Hồng	Quang	18/10/1989	C	
47	1331010299	Trần Đăng	Quang	30/07/1986	C	
48	1331010302	Cao Văn	Sơn	02/10/1989	C	
49	1331010303	Trần Văn	Tám	11/02/1986	C	
50	1331010305	Phạm Văn	Thảo	20/12/1990	C	
51	1331010306	Vũ Hùng	Thế	31/01/1980	C	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30C NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
52	1331010310	Nguyễn Minh	Tĩnh	10/02/1988	C	
53	1331010311	Phạm Văn	Tới	08/02/1985	C	
54	1331010312	Phạm Thị Thùy	Trang	21/11/1980	C	
55	1331010314	Phan Văn	Tri	26/07/1982	C	
56	1331010315	Nguyễn Văn	Trọng	09/06/1989	C	
57	1331010319	Bùi Văn	Trung	20/10/1990	C	
58	1331010316	Tạ Đăng	Trung	03/10/1990	C	
59	1331010326	Đào Thanh	Tuấn	19/08/1990	C	
60	1331010327	Mai Trọng	Tuấn	14/03/1985	C	
61	1331010328	Tạ Quang	Tuấn	21/02/1988	C	
62	1331010329	Nguyễn Mạnh	Tường	03/10/1974	C	
63	1331010332	Phạm Thị	Vân	05/09/1983	C	
64	1331010331	Hà Anh	Vân	15/02/1987	C	
65	1331010335	Lê Quang	Vũ	20/02/1990	C	
66	1331010334	Nguyễn Đức	Vũ	25/06/1990	C	
67	1331010336	Phạm Tuấn	Vũ	12/07/1990	C	
68	1331010337	Nguyễn Hùng	Vương	19/09/1987	C	
69	1331010339	Hoàng Thu	Yến	07/07/1989	C	

Tổng số 69 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số 281/QĐ-YDHP ngày 15 tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
1	1331010203	Bùi Trung	Anh	26/10/1988	D	
2	1331010204	Vũ Đức	Anh	11/04/1987	D	
3	1331010206	Hàn Quốc	Bình	13/10/1987	D	
4	1331010210	Đỗ Văn	Cường	06/01/1990	D	
5	1331010211	Ngô Mạnh	Cường	07/08/1986	D	
6	1331010220	Nguyễn Dân	Đảng	02/09/1982	D	
7	1331010221	Lê Khắc	Đạo	19/01/1985	D	
8	1331010222	Trần Thành	Đạt	15/10/1990	D	
9	1331010225	Ngọc Văn	Đông	12/04/1988	D	
10	1331010226	Trần Anh	Đức	11/05/1988	D	
11	1331010212	Đào Thị Kim	Dung	28/06/1989	D	
12	1331010213	Trần Thị Huyền	Dung	16/03/1982	D	
13	1331010215	Trần Anh	Dũng	14/10/1981	D	
14	1331010218	Lưu Thê	Dương	27/10/1987	D	
15	1331010217	Trịnh Văn	Dương	19/01/1985	D	
16	1331010231	Phạm Văn	Đương	13/05/1984	D	
17	1331010233	Hoàng Văn	Giang	10/10/1989	D	
18	1331010237	Ngô Thu	Hà	27/09/1983	D	
19	1331010238	Vũ Tiên	Hải	26/10/1987	D	
20	1331010239	Nguyễn Thị	Hằng	25/02/1987	D	
21	1331010243	Vũ Minh	Hiên	07/06/1990	D	
22	1331010247	Hoàng Văn	Hồng	20/08/1988	D	
23	1331010248	Nguyễn Thị	Hồng	15/07/1989	D	
24	1331010256	Phạm Văn	Hung	20/06/1985	D	
25	1331010255	Trịnh Đức	Hung	02/09/1989	D	
26	1331010257	Hoàng Thị	Hương	30/08/1987	D	
27	1331010259	Tô Thị Minh	Hường	16/01/1981	D	
28	1331010262	Nguyễn Văn	Huy	19/08/1985	D	
29	1331010263	Nguyễn Thị Vân	Khánh	02/09/1984	D	
30	1331010264	Nguyễn Văn	Khoa	13/05/1983	D	
31	1331010265	Đieu Khắc	Kiên	26/08/1978	D	
32	1331010267	Nguyễn Chí	Kiên	18/02/1984	D	
33	1331010271	Lê Ngọc	Linh	10/05/1986	D	
34	1331010272	Bùi Huy	Lợi	12/11/1984	D	
35	1331010274	Đỗ Đức	Long	28/10/1990	D	
36	1331010273	Hoàng Ngọc	Long	26/08/1989	D	
37	1331010276	Cà Thanh	Mai	18/01/1987	D	
38	1331010278	Đỗ Thành	Mão	28/03/1987	D	
39	1331010280	Nguyễn Đăng	Nam	06/06/1989	D	
40	1331010281	Nguyễn Ngọc	Nam	05/03/1987	D	
41	1331010284	Hồ Thị Mỹ	Ngân	20/10/1978	D	
42	1331010286	Đỗ Thị Bích	Ngọc	14/09/1983	D	
43	1331010285	Nguyễn Mạnh	Ngọc	08/03/1988	D	
44	1331010287	Nguyễn Thị Bích	Nguyệt	09/01/1985	D	
45	1331010288	Bùi Tuệ	Nhàn	16/11/1989	D	
46	1331010290	Phạm Thị	Nhung	04/01/1989	D	
47	1331010293	Nguyễn Duy	Ninh	23/08/1987	D	
48	1331010291	Nguyễn Thị Khánh	Ninh	03/11/1988	D	
49	1331010292	Trần Ngọc	Ninh	12/07/1990	D	
50	1331010294	Trần Thị	Nụ	20/04/1990	D	
51	1331010296	Bùi Quang	Quân	18/02/1990	D	
52	1331010297	Khuong Tiên	Quản	27/08/1985	D	
53	1331010300	Vũ Văn	Quỳnh	10/01/1990	D	
54	1331010301	Đỗ Minh	Son	22/10/1984	D	

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30D NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số QĐ-YDHP ngày tháng 5 năm 2014

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	LỚP	GHI CHÚ
55	1331010304	Vũ Mạnh	Thắng	15/09/1988	D	
56	1331010307	Nguyễn Huyền	Thương	09/08/1990	D	
57	1331010309	Nguyễn thanh	Thủy	01/09/1990	D	
58	1331010308	Từ Thị	Thủy	11/08/1990	D	
59	1331010313	Đỗ Thị Huyền	Trang	30/06/1987	D	
60	1331010317	Đinh Thành	Trung	13/10/1988	D	
61	1331010318	Nguyễn Kiên	Trung	12/11/1990	D	
62	1331010320	Nguyễn Tiên	Trung	07/11/1986	D	
63	1331010321	Lương Phi	Trường	08/10/1989	D	
64	1331010323	Phí Quang	Trường	14/11/1988	D	
65	1331010322	Trịnh Xuân	Trường	23/05/1982	D	
66	1331010324	Phạm Văn	Tứ	19/02/1986	D	
67	1331010325	Bùi Đức	Tuân	18/06/1987	D	
68	1331010330	Lê Quang	Tuyên	18/03/1989	D	
69	1331010333	Trần Văn	Vĩnh	20/09/1987	D	
70	1331010338	Nguyễn Thị	Yên	09/05/1990	D	

Tổng số: 70 sinh viên

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

Số: 836 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

(V/v thành lập các lớp Đại học hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học năm học 2013-2014)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

- Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống niên chế

- Căn cứ Quy chế học sinh, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay thành lập 19 lớp sinh viên hệ đào tạo Đại học (trong đó có 13 lớp đại học chính quy, 2 lớp bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm, 4 lớp cử nhân điều dưỡng vừa làm vừa học) năm học 2013 – 2014 (có danh sách đính kèm theo) cụ thể như sau:

1. *Bác sĩ đa khoa chính quy 6 năm:* 8 lớp: K35A, K35B, K35C, K35D, K35E, K35F, K35G, K35H;

2. *Bác sĩ đa khoa chính quy 4 năm:* 2 lớp: CT30A, CT30B;

3. *Bác sĩ Răng – hàm – mặt:* 1 lớp: RHM.K5

4. *Bác sĩ Y học dự phòng:* 1 lớp: YHDP.K7

5. *Cử nhân điều dưỡng chính quy:* 1 lớp: CNDD.K9

6. *Cử nhân Kỹ thuật y học:* 1 lớp: CNKTYH.K5

7. *Dược chính quy:* 1 lớp: Dược K2

8. *Cử nhân điều dưỡng hệ vừa làm vừa học K8:* 4 lớp: A, B, C, D

Điều 2: Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm chỉ định Ban cán sự lớp mới;

Điều 3: Sinh viên các lớp trên được hưởng chế độ quyền hạn và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định hiện hành kể từ ngày ký quyết định.

Điều 4: Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, Giám đốc Trung tâm Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các Khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu.



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chiêu*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HAI PHONG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30A NĂM HỌC 2013- 2014
Kèm theo Quyết định số 838/QĐ-YDHP ngày 04 tháng 3 năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010020	Nguyễn Ngọc	Anh	15/10/1983	Nam	
2	1331010023	Phạm Thanh	Bình	01/01/1988	Nam	
3	1331010025	Vũ Minh	Châu	05/05/1988	Nam	
4	1331010026	Phạm Thị	Chiến	23/01/1981	Nữ	
5	1331010030	Phạm Như	Cường	23/09/1987	Nam	
6	1331010031	Phạm Văn	Cường	20/10/1984	Nam	
7	1331010036	Loan Quốc	Dũng	26/11/1987	Nam	
8	1331010039	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	30/09/1988	Nữ	
9	1331010040	Bùi Thị Hồng	Đào	21/07/1986	Nữ	
10	1331010043	Nguyễn Đức	Đồng	01/01/1986	Nam	
11	1331010044	Hoàng Đình	Đường	02/12/1983	Nam	
12	1331010045	Nguyễn Ngọc	Giáp	27/12/1974	Nam	
13	1331010047	Đinh Thị Thu	Hà	16/12/1989	Nữ	
14	1331010046	Tạ Thu	Hà	31/08/1984	Nữ	
15	1331010050	Phạm Minh	Hải	26/04/1983	Nam	
16	1331010055	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	02/09/1987	Nữ	
17	1331010054	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	18/08/1986	Nữ	
18	1331010058	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/09/1981	Nữ	
19	1331010066	Nguyễn Việt	Hùng	10/10/1989	Nam	
20	1331010068	Nguyễn Thị	Hương	27/07/1975	Nữ	
21	1331010070	Hoàng Thị	Hường	13/08/1982	Nữ	
22	1331010071	Nguyễn Thị	Hường	18/07/1987	Nữ	
23	1331010076	Cao Xuân	Khánh	02/09/1987	Nam	
24	1331010079	Đồng Xuân	Kiên	08/03/1984	Nam	
25	1331010078	Lương Trung	Kiên	30/08/1979	Nam	
26	1331010082	Lê Thị	Lộc	03/02/1985	Nữ	
27	1331010083	Nguyễn Hữu	Lợi	30/10/1988	Nam	
28	1331010084	Hoàng Văn	Lực	09/07/1979	Nữ	
29	1331010086	Lê Văn	Lương	04/09/1986	Nam	
30	1331010090	Nguyễn Thị	Mai	01/02/1985	Nữ	
31	1331010088	Vũ Thị Tuyết	Mai	10/12/1989	Nữ	
32	1331010091	Nguyễn Thế	Mạnh	08/01/1988	Nam	
33	1331010093	Hoàng Văn	Minh	22/09/1988	Nam	
34	1331010094	Phạm Văn	Minh	25/03/1989	Nam	
35	1331010098	Nguyễn Thanh	Nga	18/10/1985	Nữ	
36	1331010100	Nguyễn Thị	Nga	16/06/1985	Nữ	
37	1331010099	Vũ Thị Quỳnh	Nga	21/05/1985	Nữ	
38	1331010101	Phạm Văn	Nghị	24/06/1989	Nam	
39	1331010108	Bùi Thị	Nhung	11/01/1979	Nữ	
40	1331010107	Lê Thị Hồng	Nhung	27/12/1989	Nữ	
41	1331010106	Lộc Văn	Như	12/10/1989	Nam	
42	1331010114	Đinh Thị Hà	Quỳên	08/09/1987	Nữ	
43	1331010113	Nguyễn Thị	Quỳên	12/05/1988	Nữ	
44	1331010116	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	10/07/1976	Nam	
45	1331010121	Nguyễn Đức Cao	Sơn	17/11/1985	Nam	
46	1331010130	Trần Minh	Thanh	23/01/1985	Nam	
47	1331010132	Nguyễn Văn	Thành	28/10/1976	Nam	
48	1331010133	Nguyễn Thị	Thảo	08/11/1989	Nữ	
49	1331010136	Nguyễn Thị Phương	Thảo	20/11/1989	Nữ	
50	1331010134	Trần Thị Thu	Thảo	14/02/1983	Nữ	
51	1331010128	Đinh Quang	Thắng	01/09/1987	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
52	1331010124	Lê Minh	Thắng	12/08/1989	Nam	
53	1331010127	Ngô Quyết	Thắng	31/08/1987	Nam	
54	1331010126	Nguyễn Chiến	Thắng	02/06/1984	Nam	
55	1331010129	Nguyễn Đoàn	Thắng	06/12/1986	Nam	
56	1331010123	Nguyễn Văn	Thắng	28/02/1987	Nam	
57	1331010125	Phạm Viết	Thắng	14/07/1975	Nam	
58	1331010137	Lý Dìt	Thím	27/02/1985	Nữ	
59	1331010139	Đoàn Thị Kim	Thoa	13/02/1979	Nữ	
60	1331010141	Đinh Anh	Thông	05/09/1987	Nam	
61	1331010142	Phạm Thị	Thu	17/10/1983	Nữ	
62	1331010145	Vũ Thị Thu	Thủy	13/06/1987	Nữ	
63	1331010143	Vương Thị	Thư	16/05/1984	Nữ	
64	1331010146	Nguyễn Công	Tiến	25/06/1981	Nam	
65	1331010147	Nguyễn Văn	Tiếp	17/05/1989	Nam	
66	1331010148	Trần Văn	Toàn	23/08/1985	Nam	
67	1331010150	Trương Huyền	Trang	19/05/1986	Nữ	
68	1331010152	Hà Văn	Tú	05/01/1984	Nam	
69	1331010156	Hà Quốc	Tuấn	04/10/1989	Nam	
70	1331010153	Hoàng Anh	Tuấn	02/08/1989	Nam	
71	1331010158	Nguyễn Anh	Tuấn	09/02/1984	Nam	
72	1331010154	Nguyễn Xuân	Tuấn	22/08/1988	Nam	
73	1331010155	Vũ Minh	Tuấn	06/09/1984	Nam	
74	1331010159	Nguyễn Văn	Tường	02/08/1987	Nam	

Tổng số 74 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừ*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC HẢI PHÒNG

DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP CT30B NĂM HỌC 2013- 2014

Kèm theo Quyết định số *33*^B QĐ-YDHP ngày *27* tháng *03* năm 2014

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
1	1331010019	Lương Ngọc	Án	25/05/1975	Nam	
2	1331010022	Hà Hữu	Bằng	03/07/1981	Nam	
3	1331010024	Nguyễn Thị	Cảnh	13/09/1989	Nữ	
4	1331010027	Hoàng Hà	Chinh	10/09/1987	Nữ	
5	1331010028	Nông Văn	Chúc	24/09/1987	Nam	
6	1331010029	Nguyễn Văn	Công	03/05/1988	Nam	
7	1331010033	Lê Thanh	Danh	02/03/1987	Nam	
8	1331010032	Bùi Văn	Dân	05/06/1985	Nam	
9	1331010034	Phạm Văn	Diệp	19/05/1979	Nam	
10	1331010002	Đỗ Văn	Dũng	10/04/1987	Nam	
11	1331010038	Trần Trọng	Duy	21/09/1989	Nam	
12	1331010035	Nguyễn Thị	Dư	08/10/1989	Nữ	
13	1331010037	Trần Anh	Dương	28/06/1988	Nam	
14	1331010042	Nguyễn Chí	Đoan	20/08/1982	Nam	
15	1331010041	Lo Văn	Độ	07/02/1987	Nam	
16	1331010048	Chu Thị	Hà	27/07/1983	Nữ	
17	1331010049	Liêu Thị Thu	Hà	03/05/1988	Nữ	
18	1331010051	Lê Thị	Hải	14/05/1987	Nữ	
19	1331010056	Phạm Văn	Hào	23/10/1973	Nam	
20	1331010052	Đinh Thị	Hằng	12/01/1978	Nữ	
21	1331010053	Lưu Thị Thu	Hằng	11/12/1988	Nữ	
22	1331010057	Nguyễn Văn	Hậu	20/11/1986	Nam	
23	1331010059	Bùi Thị	Hiên	06/06/1984	Nữ	
24	1331010060	Trịnh Thị	Hoa	10/10/1988	Nữ	
25	1331010061	Nguyễn Thị	Hoà	29/08/1988	Nữ	
26	1331010062	Vì Văn	Hoàn	06/08/1981	Nam	
27	1331010063	Lê Thị	Hồng	14/05/1987	Nữ	
28	1331010065	Hoàng Văn	Hùng	13/07/1985	Nam	
29	1331010064	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/07/1987	Nam	
30	1331010073	Đặng Mạnh	Huy	01/10/1986	Nam	
31	1331010074	Đỗ Thị	Huyền	23/07/1988	Nữ	
32	1331010067	Lê Kiên	Hưng	29/07/1989	Nam	
33	1331010069	Khương Thị	Hương	17/12/1988	Nữ	
34	1331010072	Nguyễn Đình	Hưởng	25/02/1980	Nam	
35	1331010075	Trịnh Quốc	Khánh	26/05/1984	Nam	
36	1331010077	Hoàng Văn	Khuê	26/02/1980	Nam	
37	1331010081	Nguyễn Thị	Linh	05/09/1987	Nữ	
38	1331010085	Nguyễn Huy	Lực	13/07/1983	Nam	
39	1331010087	Lê Văn	Lương	05/08/1985	Nam	
40	1331010089	Vũ Thị	Mai	19/01/1983	Nữ	
41	1331010092	Trương Thị	Mến	26/06/1989	Nữ	
42	1331010095	Nguyễn Thị Mộng	Mơ	18/07/1988	Nữ	
43	1331010096	Đỗ Giang	Nam	20/09/1983	Nam	
44	1331010097	Nguyễn Văn	Nam	05/02/1982	Nam	
45	1331010102	Nguyễn Minh	Nghĩa	04/10/1983	Nam	
46	1231010130	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	17/06/1982	Nữ	
47	1331010104	Trần Thị	Nguyệt	24/03/1988	Nữ	
48	1331010105	Nguyễn Thị	Nhiệm	16/09/1982	Nữ	
49	1331010109	Nguyễn Thị	Oanh	15/08/1988	Nữ	
50	1331010110	Đặng Thị Huyền	Phương	21/02/1988	Nữ	
51	1331010112	Bùi Văn	Quảng	14/06/1987	Nam	
52	1331010111	Bùi Văn	Quân	05/08/1988	Nam	

Stt	Mã Sinh Viên	Họ Đệm	Tên	Ngày Sinh	Giới	Ghi chú
53	1331010115	Vũ Hữu	Quỳnh	27/11/1984	Nam	
54	1331010117	Chu Thị Ngọc	Quỳnh	29/01/1988	Nữ	
55	1331010118	Lâu Nhục	Sáng	18/05/1985	Nam	
56	1331010119	Tô Văn	Sở	15/09/1975	Nam	
57	1331010120	Đào Ngọc	Sơn	11/09/1981	Nam	
58	1331010122	Nguyễn Văn	Tào	03/09/1988	Nam	
59	1331010131	Nguyễn Tuấn	Thanh	08/11/1988	Nam	
60	1331010135	Mạc Thị Phương	Thảo	05/12/1986	Nữ	
61	1331010138	Hoàng Văn	Thìn	02/03/1988	Nam	
62	1331010140	Lê Thị	Thơm	16/12/1983	Nữ	
63	1331010144	Nguyễn Thị	Thủy	03/01/1980	Nữ	
64	1231010219	Nguyễn Thanh	Thủy	20/01/1989	Nữ	
65	1331010149	Hà Quốc	Toản	19/05/1988	Nam	
66	1331010151	Nguyễn Cảnh	Trung	11/11/1985	Nam	
67	1331010157	Vũ Đình	Tuấn	21/10/1983	Nam	
68	1331010160	Chu Văn	Tuyền	20/01/1988	Nam	
69	1331010161	Quách Anh	Viên	28/11/1984	Nam	
70	1331010162	Hoàng Quốc	Việt	01/05/1989	Nam	
71	1331010003	Nguyễn Thành	Vinh	10/12/1986	Nam	
72	1331010163	Trần Văn	Vui	01/11/1989	Nam	
73	1331010164	Khổng Thị	Xiêm	20/07/1984	Nữ	

Tổng số 73 sinh viên



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chừ*